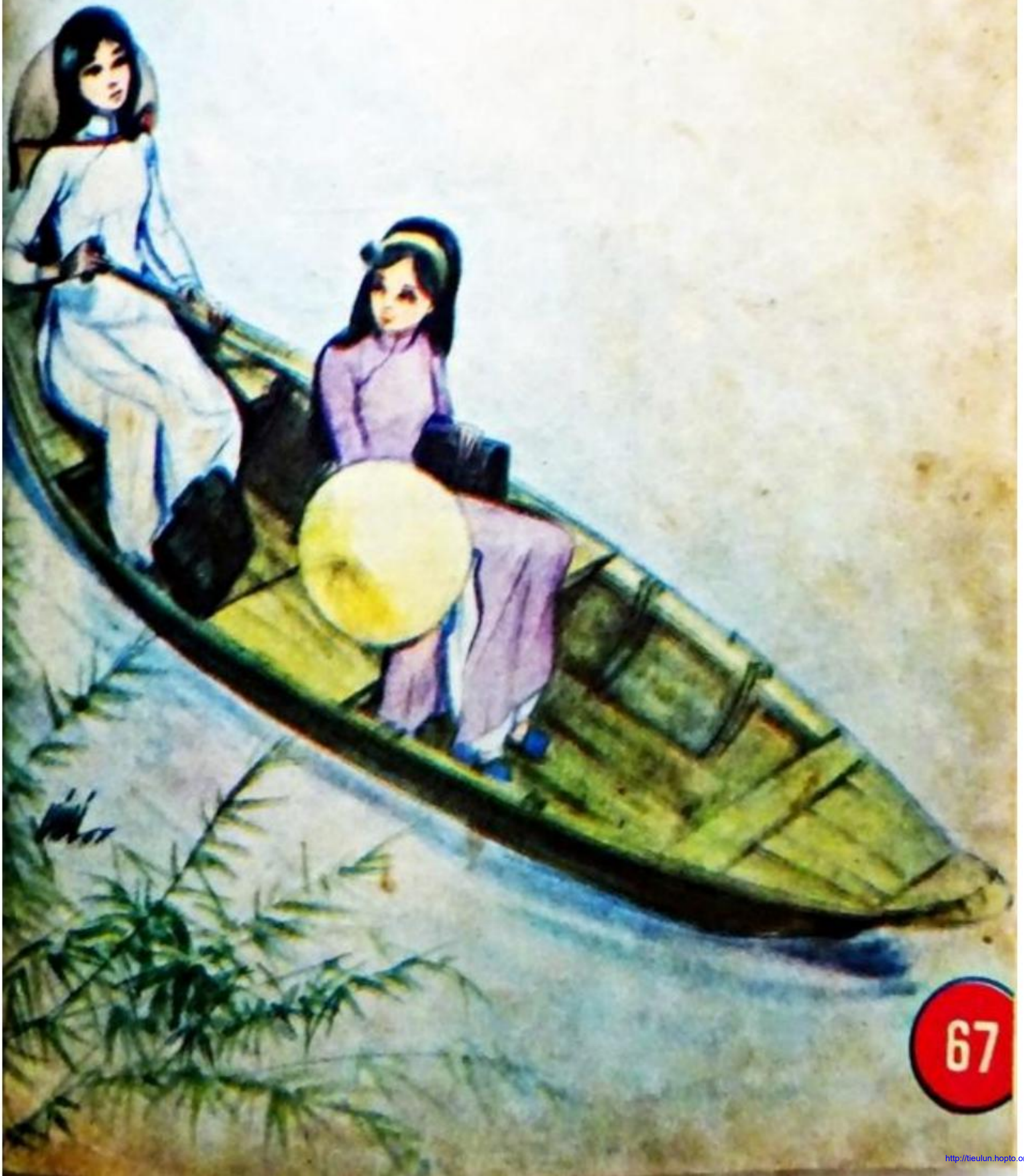


Tuổi Hoa



Số 67

**NGÀY 15 THÁNG 4
1987**

CHỦ NHIỆM

CHÂN-TÍN

THƯ-KÝ TÒA-SOẠN

TRƯỜNG-SƠN

QUẢN-LÝ

TRẦN-VĂN-VŨ

Tạp-chí Thiếu-Nhi **TUỔI-HOA** xuất-bản ngày 1 và 15 mỗi Tháng. Tòa-soạn : 38, Kỳ-Đông, Saigon. Dây nói : 20.316. Giá mỗi số 7đ. Miền Trung và Cao Nguyên Trung phần 8đ. Công sở giá gấp đôi. Báo dài hạn : Một năm 24 số 150đ ; Miền Trung và Cao nguyên Trung Phần 185 \$. Giá ủng hộ 200 \$ trở lên. Thư từ, bài vở gửi Nguyễn-Trường-Sơn. Bưu phiếu, Chi phiếu đề tên Trần-văn-Vũ.

Đọc trong số này :

Dưới chân đồi vàng

YÊN-LAM-SƠN-TỬ 3

Tập xe đạp

XUÂN-NAM 14

Viết cho tuổi trắng tròn

Q.D. 18

Nai đầu đàn

LÊ-DŨNG-MỸ 22

Thủ phạm không tóc (tranh)

VIVI 26

Tuổi Hoa Lai rai

HOÀNG-ĐĂNG-CẤP 32

Vườn đào kết nghĩa

PHƯƠNG-VI 39

Tiếng chuông dưới đáy biển

TRƯỜNG-SƠN 44

DƯỚI CHÂN ĐÔI VÀNG

VỚI một tư-thế thật sẵn-sàng, gã đứng im lâu lắm trong bụi rậm đầy bóng tối. Những con kiến vàng quái-ác từ đâu không biết, vẫn cứ rơi xuống, bám đầy người gã. Gã chẳng có hành động phản-kháng tự-nhiên nữa. Hình như mạng sống gã đang bị đe-doạ. Vài ý-nghĩ kỳ-khôi còn sót lại khiến đầu óc gã rối lên. Cái chết! — Ừ, phải rồi, họ sẽ bắt gã trói chặt lại rồi tống giam vào ngục tối để chờ ngày chịu án tử hình. Ôi ghê tởm quá! Gã mím chặt môi lại, không dám nghĩ thêm. Giờ này, chắc họ đang lùng bắt gã, lùng bắt một tên cướp bẽ khét tiếng. Nhất định gã phải thoát dù với bất-cứ giá nào. Gã nghĩ thế và tự thấy hơi tin-tưởng ở đôi chân tay mình đôi chút, nhất là ở con dao nhíp nhọn quắc trên tay. Tâm mắt gã hướng ra xa.

Bên ngoài là một màn sương mỏng bao-la giăng-phủ tư bề. Những ngọn đồi chung quanh chỗ gã đang đứng sáng dần. Cuối chân trời hồng phơn-phớt có một vài cánh sao rơi. Bây giờ là màu trắng của núi rừng Lốm-đốm bên kia chân đồi, hoa mai vàng nở rộ-rã. Tháng mấy rồi mà mai rừng nở đây nhỉ? Gã khẽ lăm-băm một mình, Và để tự trả lời, gã bắt đầu giơ những ngón tay dài ồm lên đếm. À, thì ra bây giờ sắp mùa xuân. Mùa xuân đẹp quá, tại sao gã lại không có quyền hưởng chứ? Ai đã cấm-cản gã? — Không. Không ai cả. Chính gã, gã đã tự đánh mất mùa Xuân rồi lại âm thầm nuối tiếc. Nghĩ lại đời mình, gã thấy hoàn-toàn không có gì đáng nói cả. Buồn thật. Những ngày qua lênh đênh trên mặt biển, gã chỉ biết tìm nụ cười trong tiếng khóc của kẻ khác. Nạn nhân của gã thường là những người nhà giàu đi đánh cá, lăm tiền nhiều bạc, mà yếu tay run chân. Đôi khi nổi hứng, gã dám kéo cả đồng bọn đến «ăn hàng» ở một vài nông trại trên đất liền. Nếu việc mưu-sinh của gã chỉ có thế thì hẳn là sung-sướng lắm; nhưng không ngờ gần đây trong một chuyến ăn cướp ban đêm trên bờ, gã đã suýt chết vì hòng súng của gia chủ. Từ đó, gã bị lộ tung tích và bị người ta lên án tử hình. Thật ra thì việc lên án tử hình đối với gã không có gì đáng lo-ngại cho lắm vì gã đã từng bị lên án và từng vào tù ra khám, nhưng điều quan-trọng nhất có lẽ là việc gã bị lộ tung-tích. Chính quyền có thể bắt gã và muốn bắt lúc nào cũng được. Gã bỗng thấy lo sợ đến mất ăn bỏ ngủ. Nhưng rồi việc đến vẫn đến, gã không làm sao tránh được.

Một hôm, gã đang chuẩn-bị để đón cướp một chiếc thuyền từ trong bờ tiến ra thì được thuộc-hạ mật báo rằng đó là thuyền của chính



quyền địa - phương. Gã bèn hốt-hoảng ra lệnh cho thuyền quay mũi tháo lui. Không phải gã hèn nhát, nhưng vì gã muốn tránh một cuộc hải-chiến vừa làm thiệt mạng đồng bọn mà sự thất-bại chắc-chắn sẽ nghiêng về phía gã. Thế là một cuộc đuổi bắt diễn ra ngay ra trên mặt biển. Bọt văng cao lên tung tóe. Khoảng cách giữa hai chiếc thuyền dần dần được thu ngắn lại. Tiếng loa gọi ra hàng từ chiếc thuyền lướt sau vẫn không ngớt vang lên, nhưng không có hồi âm. Vị thuyền trưởng thuyền phía sau tức giận liền ra lệnh cho nổ súng. Lần này thì dĩ nhiên là có «hồi âm» ngay vì gã cướp bể tung đường quá, nên phải đâm liều, đem hết lực lượng ra

chống trả. Sau một hồi cầm cự khá lâu, chiếc thuyền của gã bị thủng đi rất nhiều chỗ nếu không muốn nói là đã tan nát. Nước tràn vào còn hơn là thác đổ. Mặt mày gã tái mét. Gã không hò hét hăng hái như lúc đầu nữa. Bọn thủy thủ thuộc hạ đưa chết, đưa nhảy đại xuống biển, bỏ gã đi khá nhiều. Không thể điều khiển được chúng gì cả, gã đành bó tay nhìn thuyền từ từ chìm xuống. Thấy chẳng còn một sự chống cự dù yếu ớt nào nữa, chiếc thuyền phía sau của chính quyền liền quay trở vào bờ. Gã Cướp bể mừng thầm, cố sức bám theo một mảnh ván — Một sự sống — Mặc định mệnh đưa đây. May sao khi tỉnh dậy, gã thấy mình nằm trên một bãi cát mênh mông. Ban đầu, gã tưởng mình đang nghỉ hè tại bờ biển Hạ-Uy-Di thơ mộng. Nhưng khi chỗi người dậy, gã mới thấy cô độc, hoàn toàn cô độc. Đây không phải là đảo Hạ-Uy-Di đâu. Thị giác cho gã biết như vậy. Gã uể oải vươn vai, đi thử một vòng xem xét. Con đoi lại kéo đến mảnh liệt làm người gã run lên. Bao nhiêu tài sản, gã đã bỏ lại hết trên thuyền. Thuyền chìm gã mất tất cả. Bây giờ gã là kẻ đi tìm sự sống thật sự chứ không phải đùa như lúc còn ở trên thuyền với các thủy thủ nữa. Nhưng biết đào đâu ra miếng ăn? Hai bên, trước mặt và sau lưng gã chỉ là một vùng đất trống, không có lấy một bóng cây. Xa hơn nữa thấp thoáng đồi núi ôm một màu xanh triền miên. Gã thất vọng ngã quỵ xuống. Những ngọn gió vô hình từ ngoài khơi về vuốt nhẹ trên xương sống gã. Một chút cảm giác gì ớn ớn thoáng đến với gã. Bỗng có tiếng chân người chạy vội vã về phía gã. Và rồi một lũ người da đen võ trang giáo mác xuất hiện. Gã kinh hãi choàng dậy. Nhưng

chỉ đi được mười bước gã lại ngã xuống bất tỉnh. Đằng sau gã, vẫn còn những tiếng hò hét man dại...

..

Khi gã tỉnh dậy thì trời đã về chiều. Một ít nắng ủa lợt vào gian nhà theo các khe hở. Gã ngồi lên dụi mắt, định thần để xem đây là đâu nhưng vẫn hoàn toàn không biết. Nơi gã đang ngồi là một cái chõng tre ọp ẹp. Cạnh đó là một cái nồi đất nhỏ cùng một cái chén úp đặt trên một chiếc ghế thấp. Trên tấm vách bằng phen, gã thấy treo toàn là những sừng nai và da thú lông lảng. Và dưới sàn nhà bằng ván có đặt một hũ rượu cần trên một tấm thảm nhỏ. Hình như chủ nhà đi vắng cả, nên gã trông trước trông sau mà vẫn chẳng thấy một ai. Đánh bạo, gã thử bước xuống. Tiếng cọt kẹt phát ra bởi chiếc chõng tre làm gã giật mình. Gã đứng lại bên chiếc ghế con, run tay khẽ giở nắp nồi. Vô ích, không có gì trong ấy cả. Nhưng chưa hẳn thất vọng, gã hướng về phía cái gùi đặt ở cuối góc phòng. Chắc sẽ có thức ăn. Quả thật vậy, gã đoán chẳng sai, chỉ kịp thoáng thấy những trái cây đen đúa, rồi không cần suy nghĩ thêm gã cho ngay vào miệng. Ngon và ngọt quá. Có lẽ trong suốt đời, gã chưa có lần nào được ăn ngon như thế. Sẵn bụng đói, gã chẳng ngần ngại xơi thêm cho hết cả gùi trái cây. Chợt nghe có tiếng động từ dưới sàn nhà, gã vội vã nhảy phóc lên cái chõng lúc này, vờ ngủ say. Những câu cười nói vọng mỗi lúc một gần. Gã cố lắng tai nghe cho thật rõ, nhưng chẳng hiểu gì cả. Chắc họ đang nói với nhau bằng một thứ ngôn ngữ lạ lùng mà gã chưa hề biết đến? Chợt có tiếng mở cửa. Giọng của một người đàn bà vang lên. Tiếp theo là lời đáp của một người đàn ông khác. Rồi hình như họ đang tiến lại gần gã. Gã định làm một cử chỉ gì đó, xong lại thôi. Yên lặng một phút. Rồi lại có tiếng giấy chạm nhau sột soạt. Gã bắt đầu nghe và hiểu được lời người đàn ông đọc; «Đặt giải thưởng một trăm ngàn đồng cho ai bắt được tên cướp bề Sa-Cơ này...

Gã bỗng giật mình đánh thót một cái. Thì ra mạng sống của gã quan trọng quá. Những một trăm ngàn đồng! Số tiền to tát đủ giúp cho một nông dân an hưởng cả một đời. Gã bỗng chép miệng thêm khát. Lúc đó cuộc đối thoại của hai người đàn ông và đàn bà nọ lại trở nên sôi động hơn. Rồi chẳng hiểu họ nói với nhau những gì mà chỉ độ mười phút sau lại kéo nhau đi ra cửa. Gã hé mắt nhìn, và chỉ kịp thoáng thấy hai cái bóng đen thoát ra ngoài rồi cánh cửa đóng ập lại như cũ. Gã bật dậy, vội chạy đến ghé mắt nhìn qua khe cửa thì hai người nọ đã đi khuất sau một hàng cây xanh rợp bóng. Hình như họ vận sắc phục Thượng thi phái.

— Vâng, gã không lầm. Hai người nọ là đôi vợ chồng người Thượng chủ căn nhà sàn gã đang trú ngụ. Chiều qua, khi thấy có người lạ trôi tấp vào bãi cát, dân trong sóc ủa ra khiêng về. Vị tù trưởng liền ra lệnh cho đem nạn nhân vào tư gia mình cứu chữa. Chiều nay, cùng vợ đi xuống kinh thành ông ta đọc được một tờ tằm nã tên cướp bề dân ở một góc đường. Thoạt đầu, ông ta rất ngạc nhiên vì trông hình tên cướp ấy giống hệt nạn nhân mà ông vừa mới cứu hôm qua. Sanh nghi, ông ta mới xé ngay tờ truy nã trong ấy có hình tên cướp để đem về so sánh thử. Chẳng ngờ ảnh và

người giống nhau như đúc nên ông ta đã đi đến kết luận: tên cướp bề khét tiếng ấy chính là gã đàn ông yếu đuối hiện đang có mặt tại nhà mình. Thế là không chần chờ gì nữa, hai vợ chồng ông ta liền quày quả trở lên xã để báo cho nhà chức trách hay. Trong lòng, họ cứ đinh ninh rằng gã vẫn mê man không tài nào thoát được nên chẳng cần canh chừng gì cả. Nhưng, họ đã tính sai một nước cờ, chỉ một nước cờ thôi cũng đủ mất một số bạc to tát...

Nghĩ lại sự việc vừa xảy ra, gã bỗng khẽ nhếch môi mỉm cười khinh khi đoạn ung dung ngồi xuống bưng lấy hũ rượu nốc cạn một hơi. Đã thỏa mãn nhưng chưa ra khỏi đây được, gã cần tìm thêm một vũ khí để tự vệ đã chứ! À, có con dao nhíp ở xó bếp kia rồi. Bây giờ phải viết cho chủ nhà vài dòng mới ra đi được. Nghĩ thế, nhưng gã phải khó khăn lắm mới tìm ra được một mẫu than vụn để blên lên sàn nhà:

«Ta — tướng cướp bề — xin đa dạ gia chủ đã có nhã ý dành cho ta trái cây và rượu cần cùng đã săn sóc sức khỏe ta trong những ngày qua. Hôm nay, thấy đã phục sức, ta xin được phép cáo từ.

ký tên
«Tướng cướp SA-CO»

Gã lăm băm đọc đi đọc lại mấy lần. Những hàng chữ đen bò ngoằn ngoèo trên sàn ván, ra chiều đặc ý lắm rồi mới chịu ra đi. Bên ngoài, nắng vẫn còn tha thiết trong cành cây kẽ lá. Gió chưa tắt. Nhà sàn ai khói lam vẫn còn ẻo lả tỏa lên cao dần, cao vút mãi tận bầu trời xanh thăm thẳm. Mây trắng bay đi xa lơ xa lắc khiến gã liên tưởng đến cuộc đời phiêu bạt của mình mà thở dài ngao ngán. Chưa bao giờ gã biết lo lắng cho ngày mai của đời gã như chiều nay. Từng hồi khèn vọng về đâu đây nhắc gã nhớ quá ngày xưa. Ngày xưa!... ôi hai tiếng ấy êm đềm làm sao! Gã không bao giờ quên được! Ngày xưa, gã sống hạnh phúc với vợ hiền con thơ trong một căn gác chật hẹp giữa hẻm nhỏ đô thành. Mùa xuân đối với gã lúc ấy là cả một bài thơ không trang cuối. Ban ngày, gã đi làm công cho một hãng tàu; đêm về, vui với gia đình trong câu hát giọng cười đầm ấm. Rồi bỗng một hôm tai biến xảy đến. Gã bị vu khống là đã biển thủ một số tiền to lớn của hãng. Ai hưởng đâu mà gã phải lãnh án tù. Năm năm sống trong nhà ngục, thôi còn gì ý Xuân. Đó là chưa kể đến vợ con của gã, họ rồi sẽ ra sao? chắc họ sẽ đói khổ gian lao trước nẻo đời đầy cạm bẫy bất công chờ không hơn. Gã uất ức lắm, vẫn mong có ngày vượt ngục đi tìm tự do. Ba năm dài đằng đẳng trôi qua, ba năm đủ để cho gã thấy mình thua lỗ trước mọi người ba năm đủ để cho vợ con gã vất vả bữa đói bữa no... Một đêm, trăng hé sau song cửa nhà ngục, gã nhất quyết thoát đi tìm lại mùa Xuân — Mùa xuân huy hoàng, mùa xuân lý tưởng của gã. Nhưng gã đã lạc hướng mất rồi, mùa xuân không thể có được trong cuộc đời trộm cướp. Giờ đây, vợ con của gã — hạnh phúc của gã đã chìm sâu dưới lòng đại dương rồi còn đâu! Có lẽ cái đêm chia lìa ấy vẫn không bao giờ nguôi trong ký ức gã. — Một đêm giống tổ tơi bời, con thuyền của gã trông trắng như chực lật úp. Những ngọn sóng thần khi dâng lên thật cao như núi núi chót vót, lúc lại hạ xuống thật thấp như vực sâu thăm thẳm. Có những ánh

mắt hải hùng hiện lên những ngọn đèn tàu leo lét chực tắt. Rồi mọi người có mặt trên thuyền đều hét to lên như để biểu lộ sự phản đối từ thần ở xa, nghe mà ghê rợn. Giữa cơn nguy khốn ấy, gã vẫn chẳng hề nao núng, cố bình tĩnh lèo lái chiếc thuyền vượt qua phong ba bão tố. Mãi khi gió yên sóng lặng, gã tìm lại vợ con, thì mới hay rằng họ đã bị nước cuốn trôi từ lúc nào rồi. Thế là chỉ trong một phút, đời gã mất đi cái điểm tựa và cái lý tưởng một cách oan uổng. Từ đó trở đi, gã vui say bất kể ngày tháng. Cuộc sống hải hồ đối với gã vô định. Hễ phương trời nào nhiều hoa gấm lụa là, nhất định gã tìm tới ngay cho bằng được. Chiều nay sự nghiệp đồ võ, tay trắng lại về với trắng tay, gã thần thờ, chưa biết phải làm gì cho mùa Xuân sắp đến. Gã men theo dốc đồi hồi hải đi xuống. Một vài cánh chim bay ngang lưng trời nhá nhem tối. Trong khi ấy, đêm lên dần. Hai bên con đường mòn, cỏ dại mọc bừa bãi, thỉnh thoảng lại vang lên những tiếng gọi đêm ai oán của muôn côn trùng. Xuống đến chân đồi, gã dừng lại ngờ ngác một giây, rồi bỗng cảm đầu chạy nhanh vào rừng, Mãi tít trên đỉnh đồi cao, đã thấy xuất hiện một, hai, ba... và rồi hàng trăm ánh đuốc sáng ngời: Họ đang đuổi bắt gã, đuổi bắt một tên cướp bề khét tiếng...

Nắng vàng lên bên kia ngọn đồi. Trời đã sáng hẳn. Buổi giao mùa đẹp như một ngày hội. Một giọt sương rơi xuống. Một cánh chim bay lên. Mọi vật lúc bấy giờ đều đáng yêu, duy chỉ có những con kiến vàng làm gã ghét vô cùng, chúng cứ bám theo cánh tay rắn chắc của gã để đốt: Những đốm đỏ đã bắt nổi lên. Gã không dám cử động vì sợ gây ra tiếng động, khiến người ta khám phá ra chỗ nấp có thể nguy đến tánh mạng gã. Suốt đêm hôm qua, họ đã đốt đuốc lùng bắt gã, chắc vẫn còn tiếp tục tìm kiếm đâu đây. Tự nhiên gã phát rừng mình lo sợ. Nỗi âu lo đến với gã như những ngọn sóng xô dạt vào bờ, chẳng lúc nào ngớt. Gã muốn bước ra khỏi bóng tối bụi rậm để đến với ánh sáng mùa xuân rực rỡ ngoài trời; nhưng không thể được vì hình như tạo hóa đã ban bóng tối vĩnh viễn



cho đời kẻ cướp rồi. Chợt có tiếng chân rộn ràng gần chỗ gã đang nấp. Gã vội thu người lại hồi hộp chờ đợi. Một, hai... năm, sáu... và mười một bóng người đã lướt qua. Gã chép miệng mừng thầm, tưởng chừng thoát nạn. Bỗng đâu lại có một tên người Thượng đi đến nữa. Tay lăm le khúc gậy mắt dáo dác nhìn, trông nó như sẵn sàng để bắt gã. Gã nín thở theo dõi. Rồi như biết trước, nó dùng gậy chỉ ngay vào bụi rậm hô to lên, Gã giật mình kinh hãi, vội nhảy ra định hạ sát ngay nó. Nhưng khi hiểu ra rằng nó chỉ vô tình trông thấy một con rắn ở bụi rậm, nên vội tri hô để đồng bọn đến giết, gã liền buông tha nó ra (lần đầu tiên gã mới biết tha thứ) và cầm đầu chạy một mạch. Phía sau gã, một đám trai tráng gậy gộc đuổi theo.....

..

... Ra đến một con đường đất nhỏ, gã đã thấm mệt. Trông thấy tận đằng xa, có những mái nhà thấp thoáng trong đám cây xanh, gã reo lên mừng rỡ như đã tìm được sự sống, một sự sống mong manh như sương mù trên non cao. Chiếc bóng gã chập chờn ngã ra phía sau đang ngấn lại dần dưới ánh nắng mùa xuân. Mặt trời đã nhô lên khỏi rặng đồi vàng. Đường về mùa xuân đầy hoa thơm cỏ lạ. Ngoảnh lại không thấy ai đuổi theo nữa, gã bình tĩnh đi chậm lại một mình. Gió hiu hiu thổi làm tung mái tóc bông bênh của gã, mái tóc từ lâu chưa được cắt. Gã khoan khoái ngất một cành hoa bên đường đưa lên mũi ngửi. Hương thơm dịu dịu làm gã mê mẩn. Gã nghe yêu đời lạ. Nhìn một chiếc lá khô rơi cắm phập xuống thảm cỏ, bỗng dưng gã muốn quên đi dĩ vãng để làm lại cuộc đời với những mùa xuân tươi thắm như hôm nay. Nét môi gã cười tròn vện. Gã thích được như một cánh chim, một ngọn khói nhẹ nhàng bay lên khung trời chứa chan hy vọng. Rồi bắt chước muông chim, gã cất tiếng hát se se. Trông gã vô tư lự lắm người ta có thể lầm tưởng gã là một nghệ sĩ đa tình đang đi tìm nguồn cảm hứng khi gió xuân về chứ có hay đâu rằng gã hiện là một tên cướp bẽ giết người không gớm tay vừa mới thoát nạn. Gã vẫn vui vẻ ngược mắt nhìn nắng xuân vàng rực rỡ như chưa bao giờ biết rằng trước đây đã có những trận mưa giá buốt mùa đông.

Ngang qua một mái tranh nghèo cuối ngõ, gã chợt dừng lại phân vân. Câu hỏi được gã tự đặt ra: «Ta có nên vào đây nghỉ chân hay chẳng?» Bỗng có tiếng chim kêu, gã bàng hoàng vội lách mình qua cửa rào tiến vào sân. Cành hoa trong chậu rung rinh, tiếng cười trong nhà đưa ra. Gã đương ngờ ngác, chưa biết phải làm gì thì chợt có đứa bé con từ sau vườn bước ra. Nó đến trước mặt gã cất tiếng hỏi:

— Thưa ông, có phải ông đến đây vui Xuân với ba mẹ cháu không?

Gã cười, không đáp. Đứa bé kháu khỉnh tiếp:

— Vậy cháu xin mời ông đi thăm vườn hoa với cháu nhé! Tết này hoa nở đẹp lắm cơ! Nhất là hoa mai đó ông ơi! Dường như ngạc nhiên vì thái độ của gã, nó dừng lại giây lâu suy nghĩ, đoạn đưa mắt nhìn gã, mỉm cười thêm:

— À, mà ông có thích hoa không, hử ông ?

Lần này, gã gặt đầu, Đứa bé dạn dĩ nắm lấy bàn tay gã kéo đi :

— Đi ông, mình ra xem vườn hoa rồi còn vào ăn bánh mứt nữa chứ nghe ông ?

Gã bỗng bật cười thành tiếng trước vẻ ngây thơ của đứa bé, để mặc tình cho nó muốn dắt đi đâu thì dắt. Qua hết chậu hoa này lại đến một bụi hoa khác, đứa bé lanh lợi đều chỉ từng cánh hoa giải thích tỉ mỉ cho gã hiết :

— Đây ông xem, hoa Anh Đào đẹp chưa ? Nó thường nở vào mùa Xuân đấy ông ạ, cháu nghe ba bảo nó có nhiều nhất ở tận núi Phú Sĩ bên Nhật Bản, có đúng vậy không ông ?

— Ừ, phải đấy. Bé có biết hoa Anh Đào tượng trưng cho gì chẳng ?

Đứa bé chớp mắt, lắc đầu. Gã như nói với chính mình :

— Hoa Anh Đào tượng trưng cho cả một sự khoan dung, tha thứ. Thế mà tại sao đã đến mùa hoa Anh Đào nở rồi, họ lại còn cố chấp đi. lòng bất, mà không tha thứ được chứ ?

Đứa bé nhú lại đôi mày hoài nghi :

— Ông vừa bảo gì ? Ai lòng bất ai ? Có phải ông bị người ta...

Gã cướp lời :

— Không, ta nói bâng quơ vậy mà. Bé đừng nên hiểu lầm. Đoạn lảng sang chuyện khác :

— Kia, có con bướm đen đáp trên cánh hoa Bạch-Cúc đẹp quá, bé thích không, để ta bắt cho nhé !

Đứa bé nhoẻn miệng cười reo :

— Ô ! Con bướm đẹp ! Bắt đi, bắt cho cháu đi ông ! Con bướm rời cánh hoa bay trước, gã rón rén chạy theo sau. Đứa bé cũng bước lần theo, vỗ tay reo hò cổ vũ. Nặng lợt xuống kẽ lá làm cho khu vườn sáng lên. Gió nhẹ nhẹ trở về trong ý Xuân man mác. Mãi đến trưa, gã vất vả lắm mới chụp được con bướm trong lòng bàn tay để trao cho đứa bé. Nó sung sướng nhìn gã, thán phục :

— Cảm ơn ông. Ông tài quá. Cháu sẽ để dành con bướm đính ép vào quyển sách « Tập đọc » của cháu, chắc sẽ xinh lắm, ông nhỉ ?

Gã xoa tay, điềm nhiên hảo khế :

— Bé giống ta thuở còn đi học quá. Hồi đó, ta cũng thích hái hoa ép bướm vào sách mỗi khi mùa Xuân đến, để chờ hè sang, hoa bướm đã khô, ta đem tất cả dán vào một tập riêng ; ở phía dưới mỗi cánh hoa, mỗi cánh bướm, ta để một hay hai câu thơ, thỉnh thoảng khi rảnh rỗi ta đem ra ngắm lại hoa xinh bướm đẹp mà ngâm nga hứng thú... Bây giờ xuân lại về, nhưng tuổi trẻ đã đi qua rồi trong hồn ta, ta không còn hái hoa bắt bướm nữa, chỉ biết lo giành giật manh cơm



tắm áo với đời. Bé còn đang xuân hầy măn nguyện đi, chứ đừng đòi hỏi gì thêm nữa; đời người chỉ ở tuổi bé mới thật là vàng son thôi. Mất đi tuổi trẻ, ta tiếc nuối rất nhiều, nhưng chẳng biết làm sao hơn, bé ạ l...

Đến đây, gã dừng lại âu yếm nhìn đứa bé hỏi:

— À, bé đã học đến lớp mấy rồi?

Nó chậm rãi đáp:

— Dạ cháu học lớp ba trường làng.

Gã gật gù:

— Ủ, giỏi đấy chứ. Thế sao hôm nay bé không đi học?

— Dạ cháu được cô giáo cho nghỉ ở nhà ăn Tết.

Gã vỗ trán, tắc lưỡi:

— A, ta quên, hôm nay đã sắp Xuân! Đứa bé cố giấu nụ cười, nói với gã:

— Thôi đã quá trưa, xin mời ông vào dùng bữa với ba mẹ cháu.

Thấy gã ngần ngại, nó tươi cười bước tới, nắm lấy tay gã:

— Vào đây đi. ba mẹ cháu dễ lắm, không có việc gì đâu, đừng sợ!

Gã bật cười muốn nói: «Ta không sợ ba mẹ bé đâu; nhưng trái lại, khi rõ được ta là ai, ba mẹ bé sẽ van lạy ta là đằng khác...», nhưng nghĩ sao đó, gã lại thôi... Theo đứa bé vào nhà, điều gã gặp trước tiên

là nét sừng sốt trên đôi khuôn mặt chất phác của ba mẹ nó. Gã đã hiểu nguyên do, nên vội trấn-an vợ chồng họ :

— Dạ chào ông bà. Chẳng hay tôi có làm điều gì sơ xuất chẳng mà đã khiến ông bà sừng sốt như vậy ?

Người đàn ông run giọng, ấp úng .

— Dạ... ơ... không, không có gì cả. Ông đến để mua hoa ?

Gã mỉm cười tự nhiên :

— Không, tôi là khách giang hồ nhân đi ngang thấy khu vườn nhà ông bà xinh đẹp quá nên ghé lại đây xin được nhờ ông bà cho tá túc trong những ngày đầu xuân này thôi vậy mà !

Người vợ vẫn chưa hết lo âu, nhìn chồng e ngại. Người đàn ông gượng cười, bảo rất khế :

— Dạ được. Nếu không chê nhà tôi nghèo hèn, xin kính mời ông dừng bước, ở lại đây đón Xuân với chúng tôi... Thú thật với ông là gần đây người ta có treo tờ truy nã một tướng cướp bề khét tiếng, ảnh của hắn rất giống... giống ông ; vì thế nên khi mới thấy ông bước vào nhà vợ chồng chúng tôi cứ ngỡ...

Gã vẫn giữ nụ cười trên môi và ngắt lời gia chủ :

— À ra thế.

Bây giờ người vợ mới lên tiếng :

— Dạ chẳng hay ông có phiền gì chúng tôi không ?

Gã xua tay :

— Ồ, tôi nào dám, xin ông bà hiểu cho.

Người chồng xen vào :

— Ông có mang hành lý gì theo không, xin đưa cho cháu bé đem vào trong.

Gã nhún vai :

— Kiếp sống hải hồ mà có gì làm hành lý đâu ông. Có chăng chỉ là tấm thân của mình thôi, ông ạ.

Hai vợ chồng cùng cười xòa. Người vợ nhận xét :

— Ông nói chuyện có vẻ như tiểu thuyết chẳng bằng !

Gã thản nhiên trả lời :

— Ồ, chính cuộc đời đã được đưa lên tiểu thuyết đấy, thưa bà.

Thế rồi trọn buổi chiều hôm ấy, gã đã ngồi hàn huyên với vợ chồng họ bên những tách trà nóng, những mẩu bánh mứt ngọt, về bao câu chuyện phù phiếm không nhằm vào đâu cả. Ấy thế mà gã vẫn cảm thấy ấm cúng và vui vẻ vô cùng. Ngoài hiên nắng chiều đã nhạt đi một ít, nhưng trong lòng gã, nắng cuối năm vẫn còn lảng vảng chưa phai được bao giờ.

Sau bữa cơm đạm bạc mà gã biết rõ rằng vợ chồng người nọ phải vay mượn tiền mới có, gã ra ngoài vườn thơ thẩn một mình, chẳng phải để đón gió, nhưng để dễ bề suy tư. Gã bậm môi, tới lui bên bụi hoa dâm bụt, như đang và sắp sửa quyết định một điều gì quan trọng lắm. Bỗng có tiếng kêu của đứa bé :

— Ông ơi, ông làm gì một mình ngoài này mà trông ông buồn quá vậy ? Ông bắt cho cháu con bướm đi, con bướm đang đậu trên hàng rào đó.

Gã cúi xuống bên đứa bé, nói thật khẽ :

— Thôi đừng bắt bướm nữa bé ạ. Bé có muốn giàu không bé ? Bé muốn có một số tiền thật to để ba mẹ bé trả nợ và ăn một cái Tết thật vui không ? Hãy nói cho ta biết đi bé; nói đi bé !

Thấy đứa bé ngơ ngác chẳng hiểu, gã hỏi thêm một lần nữa.

— Bé có muốn được nhiều quần áo đẹp, nhiều phong pháo đỏ chẳng Bé trả lời đi rồi sẽ được.

— Thiệt hôn ông ?

Gã gật đầu. Đứa bé sung sướng đáp :

— Vâng cháu muốn lắm. Có tiền, cháu sẽ mua chiếc xe đạp để đi học, sắm một căn nhà đẹp cho ba mẹ ở... thích quá, ông nhỉ ?

Gã chần chừ giây lâu rồi thu hết can đảm nói với đứa bé :

— Bé hãy chạy thật nhanh lên trên xã, bảo rằng có một người tên Sa Cơ hiện đang ở nhà bé, rồi bé dẫn những người ở xã lại đây .

— Làm thế, đâu có tiền gì đâu ông ?

— Có chứ. Bé cứ làm đúng lời ta dặn rồi sẽ thấy.

Đứa bé vâng dạ cho vừa lòng gã thôi, chớ thật ra nó vẫn còn chưa hiểu gì cả. Đường từ đây ra xã không xa là mấy chỉ cần cầm đầu chạy độ mười phút là tới ngay. Nghĩ thế, nó chẳng ngần ngại làm theo lời gã. Gã lại yên lặng hồi hộp chờ đợi. Từng giây từng phút trôi qua. Dưới chân gã, trong đám hoa tươi thắm, có một cánh hoa héo rũ, bỗng có một cơn gió mạnh thổi đến, cánh hoa ấy rơi xuống, đám hoa còn lại vụt tươi đẹp thêm lên hơn trước. Đời gã cũng như cánh hoa héo rũ vậy, nhưng không cần phải có một ngọn gió, gã cũng có thể tự giải thoát được rồi. Gã phải tự giải thoát vì mùa Xuân của kẻ khác.

— Ông ơi, họ sắp đến rồi kìa !

Tiếng đứa bé vang lên làm gã giật mình quay phắt lại, thì đã thấy từ đằng xa, một tốp độ mười người lính đi tới. Chừng như nuncio, gã ngập ngừng nửa muốn dừng lại, nửa muốn chạy trốn. Không, gã không được chạy trốn vì gã đã quyết định rồi. Vâng gã phải dừng lại đây để đón nhận hình phạt, một hình phạt mà gã ghê sợ nhất trong đời. Gã cố nén lòng bảo đứa bé :

— Bé hãy vào mời ba mẹ bé ra đây ta có việc cần bàn.

Nó lưỡng lự nhìn gã rồi quay lưng bước vội. Gã ngẩn ngơ trông theo như kẻ mất hồn. Hai vợ chồng người nọ đã ra đến, gã phải nói gì trước khi vĩnh-biệt họ đây ? Giọt lệ dâng lên khoé mắt, gã run cầm tay họ ngập ngừng :

— Thưa ông bà tôi sắp ra đi, một chuyến đi không bao giờ trở lại, vì thế nên tôi chẳng còn giấu diếm hai người làm chi. Thú thật tôi là tướng cướp bẽ Sa Cơ đây. Đã bao lần vào sanh ra tử, tôi chưa khi nào biết cảm động như lần này. Một ngày trọ ở nhà ông bà, nhưng tôi tưởng chừng như một đời người. Ở đó, tôi đã chứng kiến được tấm lòng cao đẹp của ông bà dành cho tôi. Chiều nay, đã quyết định rồi, tôi sẽ ra đi và để đền đáp lại công ơn ông bà, tôi sẵn sàng đánh đổi mùa Xuân của tôi để hiến dâng gia đình ông bà một mùa Xuân thật đẹp. Tôi rất mãn nguyện và sẽ chẳng bao giờ hối tiếc trước án chết vì tôi muốn đền bù lại một phần nào tội lỗi mình đã gây ra và để cái chết của tôi có được một ý nghĩa cao đẹp. Xin ông bà hãy nhận nơi đây lòng thành của tôi để xây đắp lại một mùa Xuân mới cho tương lai...

Gã chưa hết lời, mấy người lính đã đến. Họ trói chặt tay gã lại rồi đi. Nép dưới hàng cau xanh, đứa bé ngạc nhiên nhìn theo mà lòng buồn man mác. Ba mẹ nó cũng xúc động lặng người, đôi mắt trông theo mãi cho đến khi bóng gã khuất dần « dưới chân đồi vàng » nhạt. Ở đó, nắng đã tắt : Thế là hết một ngày cuối năm.

YÊN-LAM-SƠN-TÚ



GIẬN TRẮNG

TRINH-CHÍ

Ơ kìa ! trắng cứ ghẹo em
Chả thương Trắng nữa hồng thêm chơi
đâu.

Sao trắng hôn mãi trên đầu
Sấy vàng tóc bé như màu lá thu
Mai đây bé mách Sương Mù
Không cho Trắng đến thăm khu vườn
Hồng

Ơ kìa ! trắng lặn dưới sông
Lung linh ánh nước đừng hồng trốn em
Lêu lêu Trắng nấp sau rèm
Nàng Heo May chỉ cho em đây này.
Sao Trắng giận gió ? Ơ hay !
Gió vào ngủ nhé, mai này trồng hoa
Đừng thêm chơi với Trắng nha !
Coi kìa ! Trắng lên xem thơ bé à ?
Được rồi bé sẽ mách ba

Đuổi trắng ra khỏi gian nhà của em
Không cho Trắng ngủ bên thêm
Với Mi Mi bé như đêm hôm nào.
Ơ kìa ! Trắng khóc hay sao ?
Thôi cười lên nhé, mình vào trồng hoa !
Nhưng mà Trắng phải ngoan cơ
Đừng trêu bé nữa, hư bờ tóc xanh.
Bằng lòng đi nhé Trắng thanh
Bé yêu Trắng lắm, hơn cảnh hoa Mai.

Tập xe đạp

CỨ mỗi lần. Trông thấy mấy đứa em tập xe đạp. Tôi lại nghĩ đến hồi chưa biết đi xe. Thật là buồn cười.

Hôm nào cũng vậy. Ăn cơm tối vừa xong. Tôi vội vàng thu dọn bát đĩa xuống bếp. Rửa dọn cho mau.

— Xuân ơi! Rồi chưa, sao mà lâu thế?

Đang rửa chén trong bếp, nghe tiếng con Liên hỏi, tôi vội vàng khoắng lấy, khoắng để (vẫn còn mỡ) rồi úp vào rổ chén.

Xong xuôi. Tôi lôi vội chiếc xe ra ngoài đường. Con Liên đã đứng chờ ở đó. Thấy tôi ra nó hỏi:

— Mày làm cái giống gì mà lâu quá vậy?

Tôi cười đáp:

— Tao đang rửa chén, chứ làm cái gì. Thôi lẹ đi mày. Giữ xe hộ tao tập nhé.

Con Liên nháy mắt nói:

— Ừ, nhưng mà mày phải cho tao chạy một vòng. Rồi tao giữ dùm cho.

Tối nào cũng thế. Nó giữ xe hộ tôi rồi nó đòi « hồi lộ » chạy một vòng.

Tôi cười, đẩy chiếc xe đạp qua tay nó.

Con Liên ninh thêm:

— Con này, thế mà biết điều.

Nó ngồi chễm chệ trên yên xe, coi thật ngon lành. Tôi thấy phục con bé sát đất, thầm nghĩ: « Xe có 2 bánh, mà đi không ngã ». Thế mới biết con Liên nó giỏi. Còn mình, đi hai ba hôm rồi, mà cứ ngồi dưới « sườn xe ». Nhất định hôm nay mình thử lên yên xem có được không?

Đứng đợi cũng khá lâu, mà chưa thấy bóng con Liên đâu cả. Tôi định đi tìm nó. Thì nó lù lù về. Mặt nhăn như khổ nó nói:

— Xe của mày, giục ra đường không ai thềm nhặt, xe với cộ gì mà thảng chảng « ăn ». Làm tí nữa, tao đụng vào chiếc xích-lô.

Tôi nói:

— Đi gì mà đi cả một năm mới về, tao chưa nói thì thôi, chứ đừng

mà nói này, nói nọ, Tao đang sùng máu đây.

Con Liên thấy « tình hình căng thẳng », vội xuống nước năn nỉ :

— Thôi tao xin lỗi mày nhé. Đừng giận tao nhé, Thôi mày ngồi lên xe đi. Tao giữ dùm cho.

Nó nói nghe cũng mát ruột, nên tôi cười xí xóa :

— Tao đang tức, mày lại nói những câu đó. Hỏi ai không tức sao được.

Nói xong, tôi leo lên « sườn xe » ngồi đưa hai chân đạp từ từ.

Con Liên thì tay giữ yên xe, tay giữ tay lái cho tôi.

Xe chạy được một quãng không « xảy ra điều gì đáng tiếc ». Tôi thấy thích thú đưa hai chân đạp mau. Xe đang đi chậm, được đà đi mau. Con Liên mãi nhìn xe cộ, thành thử ra nó giữ xe không chắc mấy, chiếc xe vượt khỏi người nó làm nó ngã chúi xuống đất. Còn tôi đi cũng chưa được thạo, « vắng » hai bàn tay của nó, chiếc xe lao đảo. Thế rồi người và xe, chẳng ai bảo ai, đều nằm im dưới đất.

Con Liên trầy hết tay. Nó cũng vội chạy lại chỗ tôi nâng xe đạp lên. Nó nhăn mặt hỏi tôi :

— Mày có sao không ?

Tôi gượng cười nói :

— Không sao cả. Chỉ hơi trầy đầu gối một tí thôi.

Con Liên đổ lỗi cho tôi :

— Tại mày đó. Đi cái giống gì mà đi mau quá vậy.

Tôi cãi lại :

— Mày giữ xe, thì mày phải để ý chứ. Tao đi mau, thì mày cũng phải đi mau, mà tao đi chậm, thì mày cũng phải đi chậm. Chứ cứ mãi mê nhìn xe, làm tao té một cái muốn gãy xương.

Con Liên cười nhe hàm răng khểnh, Tôi cũng cười theo.

Con Liên ngáp dài hỏi tôi :

— Về chứ, bây giờ trễ giờ rồi 10g 30. Tao buồn ngủ quá,

Tôi tức mình nói :

— Ừ mày về, thì về trước đi. Mối giữ xe cho tao được một tí, mà đã hỏi về.

Thấy tôi « lên cơn ». Con Liên sợ tôi giận vội nói :

— Không, tao chỉ nói vậy thôi, nếu mày muốn đi nữa, thì tao sẵn sàng giữ xe hộ.

Chẳng đợi nó nói dứt câu. Tôi leo đại lên xe. Làm nó cũng vội vàng vịn lấy xe.

Tôi đạp từ từ... Con Liên đi kề bên. Hai đứa cười khúc khích.

Đi được một lúc. Thấy có « mồi tiến bộ hơn xưa. Tôi bảo con Liên buông tay ra, để tôi đi một mình. Con Liên buông tay, chiếc xe nghiêng ngã, tôi vội chống chân xuống đất, xe đứng im như cũ. Tôi đưa chân lên đạp, xe đi được một quãng, muốn ngã. Tôi vội chống chân xuống.

Con Liên thấy, vỗ tay khen:

— Đấy mày đi được rồi đấy. Bao giờ xe muốn ngã, thì mày chống chân xuống, là không bao giờ té đâu. Được con Liên khen.

Tôi khoái chí cười. Tôi đưa hai chân lên đạp từ từ. Xe hết nghiêng ngã như trước. Tập đi dưới « sườn xe » đã thạo, tôi cảm thấy sung sướng.

Bây giờ phải tập ngồi lên yên chứ, chẳng lẽ ngồi ở dưới mãi sao. Tôi muốn học hỏi « Kinh nghiệm » của con Liên, tôi hỏi:

— Ê Liên, ngồi trên yên có khó không?

Con Liên ra vẻ « ta đây thạo xe » lắm.

— Khó cái gì mà khó. Ngồi ở dưới đi rành rồi, thì ngồi lên yên mấy hồi.

Nghe con Liên nói tôi « phát ham », leo vọt lên « sườn xe » ngồi một lúc, đạp cho chắc chắn, rồi từ từ ngồi trên yên. Chiếc xe lão đảo. Tôi vịn chắc tay lái. Xe từ từ đi...

Thấy tôi ngồi trên yên đi được, con Liên xít xoa khen:

— Huân ơi! Mày « đề » quá, mới ngồi dưới yên đây, bây giờ đã ngồi trên yên được rồi, Thế thì mày giỏi lắm đấy.

Được con Liên khen. Tôi « nở mũi » và khiêm nhượng:

— Giỏi gì mà giỏi. Dễ quá hén mày. Con nít đi cũng được.

Con Liên cười không đáp.

Tôi nói:

— Ê Liên, đứng đây đợi nhé. Tao chạy thử một vòng, rồi tao về.

Chẳng đợi nó trả lời. Tôi phóng xe đi. Ngồi trên xe, tôi có cảm tưởng mình như « bà cụ non đi rành xe đạp lắm ». Tự nhiên tôi thấy sung sướng hãnh diện. Nhất là khi được mấy đứa « con nít » khen « tôi là người lớn »!

— Gớm, mày coi « con nhỏ » kia đi xe đạp ngồi lên yên kìa. Giỏi chưa

Mỗi lần, được khen như thế, là y như mũi tôi « nở » thêm ra một ít.

Đang mãi mê suy nghĩ. Tôi chạy đến chỗ con Liên lúc nào không biết. Tôi bót « thắng » để dừng lại. Thì xe cứ chạy « bon bon » không chịu dừng lại. Tôi sợ quá. (Lúc ấy con Liên đi đâu mất), không biết làm sao cho « Stop ». Chừng xem lại. Thì giây thắng đã đứt từ hồi nào (hèn chi con Liên nói thắng không ăn)

Phần tôi thì chưa biết đi xe rành phần thì đứt giây thắng. Thành thử ra tôi cứ phải đạp xe đi từ từ, chứ không đi, thì xe « lại ăn vạ » mà cứ đi mãi, biết bao giờ mới về tới nhà được? Trễ giờ rồi. Gần tới giờ giới nghiêm nữa chứ. Nhà nào nhà này, đóng cửa im lìm. Tôi sợ quá phát khóc, vừa đi vừa khóc. Xe vẫn chạy đều đều. Bỗng tôi nghĩ ra một kế. Tôi đạp xe mau hơn. Đến tới nhà ông Bá. Tôi bèn cho xe chạy đâm vào cây Trứng cá ngoài sân.

— Rầm.

Chiếc xe ngã xuống, tiếp theo là thân "bồ tượng" của tôi "đổ" xuống.

Tay, chân, mặt, mũi trầy trụa hết. Tôi cắn răng chịu đau, mình làm mình chứ ai, mà khóc với than. Chẳng tha, chịu đau một tí, mà xuống xe được, chứ cứ chịu trận đi "hóng mát" mãi sao.

Vừa đau, vừa mừng, vừa tức. Mừng vì "xuống xe" được. Tức vì con Liên bỏ tôi đi về trước. Tôi thất thểu dắt xe về nhà (không dám đi xe nữa).

— Xuân nằm xuống đây.

Tiếng mẹ tôi quát: Tôi hết hồn nằm úp mặt xuống divan.

Mẹ tôi tức giận hỏi:

— Mày đi đâu tới giờ này mới về, mặt mũi trầy trụa hết cả.

Tôi líu riu trả lời:

— Dạ thưa mẹ, con đi tập xe.

Mẹ tôi nghiêm mặt nói:

— Mày đi tập xe, mà làm gì tới giờ này mới về, mày có biết bây giờ là mấy giờ không?

Tôi nhìn lên đồng hồ trả lời:

— Dạ thưa mẹ 11g 30.

Mẹ tôi hỏi tiếp:

— Ừ 11g 30. Mày nên nhớ nhà mày ngủ 10g 30. Thì mày ít nhất, cũng phải về trước 15 phút. Đằng này, mày đi cho đã, rồi về kêu róc om sòm, không cho ai ngủ. Tao tính không mở cửa, cho mày ngủ ngoài sân cho biết. Tội này tao đánh cho mày chưa nghe.

— Chát, chát, chát.

Cây roi mây, mẹ tôi nện xuống đau quá, làm tôi không sao cầm được nước mắt. "Hai hàng lệ, thi nhau rơi xuống".

Mẹ tôi hậm hực kể tội:

— Oan lắm sao mà khóc. Mày còn tội này nữa. Con gái, đi đâu thì thùng thẳng, làm cái gì mà phải vội vàng. Mày rửa bát, bộ mày khoảng ba cái, rồi úp vào rổ hay sao, mà vẫn còn mờ nguyên. Con gái mà làm ăn ẩu đả như vậy, thì hư quá. Phải tập làm kỹ từ thuở nhỏ đi chứ, lớn lên mày quen thân, quen nết, thì ai dạy nổi mày. Tao đánh thêm 1 roi nữa, cho mà nhớ nghe.

Đau quá, tôi cũng cố cắn răng chịu không dám khóc (khóc, đánh thêm).

Tức mình tôi nằm lì.

Mẹ tôi giận quá la lên:

— Mày còn nằm ăn vạ hả. Được rồi nếu thế, để tao đánh thêm cho mấy roi nữa.

Tôi hoảng hồn, xoa dít lồm cồm bò dậy; meo máo nói:

— Con xin lỗi mẹ. Từ rày con chưa, con không dám thế nữa. Mẹ tôi tức giận bỏ lên lầu, không cần nghe lời xin lỗi của tôi.

Tôi cũng theo lên lầu ngủ.

Nằm trên giường, tôi ngủ chẳng được. Nghĩ tới con Liên, tôi tức nó quá. Phải chi có nó thì nó giữ xe dùm mình, thì mình đâu đến nỗi về trễ mà bị đòn. Nhất định phải giận nó ra, không thêm chơi với nó.

Nằm nghĩ vẩn vơ. Tôi ngủ lúc nào không biết.

Chuyện này đã lâu. Hồi đó, tôi chỉ là một cô bé lên 8 tuổi. Cho đến bây giờ, tôi vẫn còn nhớ rõ như mới xảy ra. Nhưng chỉ khác là bây giờ tôi đã biết đi xe: Honda, Suzuki, Mobyllette. Chứ không phải tập xe đạp như trước.

Viết cho

TUỔI TRẮNG TRÒN



3

Gia - đình

MỘT trong những thay đổi lớn nhất của tuổi đôi tám là quan niệm về gia đình. Nhiều lúc chúng mình chẳng muốn ở nhà tí nào cả, gia đình gồm toàn những bộ mặt quá quen thuộc và... dễ ghét làm sao! Chúng ta đã nghĩ như thế và bởi vậy cứ có dịp là chúng ta xách xe dông thẳng để tránh cái không khí gia đình. Bạn cũng như thế chứ gì? Mà dù bạn chưa như thế, bạn cũng hãy tin là mình sắp sửa như thế đấy.

Đây này, chúng ta phải biết cái hành động «chẳng muốn ở nhà tí nào cả cứ có dịp là xách xe dông thẳng» nó được tạo thành do hai động lực. Động lực thứ nhất là bản tính hiếu động vừa phát khởi trong con người chúng ta, ngồi yên, đứng yên một chỗ, bọn mình không thể nào chịu được. Thật là đáng khen và đáng ngạc nhiên nếu trong tuổi này bạn lại có thể chăm chú ngồi học luôn mấy giờ mà không hề lo ra hay thỉnh thoảng chạy chỗ khác, dăm cái này đá cái kia cho... «dân gân cốt». Cái khuynh hướng hiếu động, hãy để nó đẩy đi, chúng ta có dịp bàn đến sau. Còn động lực thứ hai, nó chính là sự thay đổi về quan niệm gia đình của chúng mình đấy.

Đến đây, xin các bạn gái lưu ý : sau khi tự kiểm điểm lại hành động của mình, thấy mình không hay đi đâu, vẫn ngoan ngoãn ở nhà ; có lẽ bạn đã vội «bình an trong tâm hồn» mà cho rằng : «À, vậy thì chỉ có mấy ông con trai hay bỏ nhà đi chơi mới thay đổi về quan niệm gia đình, còn mình thì... con gái mà, khỏi xét! Mình vẫn ngoan đấy chứ, vẫn chịu khó ở nhà như thường, đâu có thay đổi thay đổi quái gì». Không bạn ạ. Bạn hãy thử nghĩ lại xem, đành rằng bản tính con gái là dịu dàng, nhưng chắc rằng nhiều lúc bạn cũng muốn được «rộng chân rộng cánh» như những «ông con trai» lắm, bạn ở nhà chỉ vì bạn ngại dấy thôi, ngại vì sợ ba má la, sợ hàng xóm người ta chê. Dù sao bạn vẫn ngoan hơn số ít cô gái hơi bất thường, thích mặc mimi jupe và hai ba cô chồng chất lên một chiếc

Honda, chạy như bay ngoài đường. Bạn vẫn ngoan ngoãn và ít đi chơi, nhưng cái sự thay đổi quan niệm về gia đình không phải nó chỉ thể hiện bằng việc hay bỏ nhà đi chơi đâu mà nó còn đưa đến nhiều hành động khác nữa.

Vậy thì... các ông con trai và cả các bà con gái thân mến, chắc chắn rằng không ít thì nhiều, cái quan niệm về gia đình của tất cả bọn chúng mình nó đã đều bị méo mó đi chút ít.

Phải chăng chúng mình đã nhận thấy rằng gia đình không còn là nơi êm đềm nhất? Phải chăng chúng mình đã thấy không còn quyến luyến ba má như trước nữa tuy chúng mình vẫn một lòng yêu kính các người? Phải chăng chúng mình đã cho rằng anh chị em trong nhà không còn thân thiết với chúng mình như trước nữa và đôi khi họ còn làm cho ta bức tức? Tất cả những cái "nhận thấy, cho rằng" ấy đã nói lên rằng chúng ta không còn coi gia đình như khi còn nhỏ nữa.

Người lớn khi thấy chúng ta như vậy, họ bảo chúng ta hư hỏng, đua theo chúng bạn hoặc nặng lời hơn, họ bảo chúng mình bất hiếu! Phần chúng ta, chúng ta lại cho rằng hành động của mình là hợp lý và chúng ta hãnh diện vì cho rằng như thế tỏ ra chúng ta đã trưởng thành, đã ý thức được thế nào là tự do của con người. Bạn thấy không? Dù muốn dù không giữa giới già và giới trẻ vẫn có một hố cách biệt về tư tưởng, hai giới phán đoán cùng một hành động theo hai bình diện khác nhau và cố bảo thủ lý luận của mình mà không chịu xét tới lý luận của giới kia. Nhưng bạn ạ, tuổi trẻ chúng mình vốn đặt sự thẳng thắn lên hàng đầu mọi đức tính, vì vậy nhất định chúng ta không thể là những người hẹp hòi hay mù quáng, chúng ta không muốn diễn lại một vở tuồng cũ rích mà trong đó chúng ta đóng vai trò người mù xem voi, sờ phải chân voi rồi cứ khẳng khẳng bảo rằng con voi nó giống cái cột nhà.

Đồng ý rằng chắc chắn chúng ta không phải là người hư hỏng hay bất hiếu như người lớn đã nghĩ (làm gì có chuyện vô lý như thế). Tuy nhiên xét về cái vô lý của người lớn, phải nhận rằng có một "cái có lý" đã dẫn đến "cái vô lý" đó. Vì vậy thiết tưởng chúng ta cần phải thông cảm với người lớn, hay nói cho đúng hơn, chúng ta phải thông cảm với chính ba má chúng ta. Ba má sinh ra chúng ta, nuôi dưỡng chúng ta, từng mất ăn mất ngủ vì chúng ta, từng vất vả cực nhọc vì chúng ta. Đối với ba má chúng ta là một báu vật trên hết các báu vật. Trước kia còn bé, chúng mình đã chẳng suốt ngày quẩn quít bên ba má là gì? Nay bỗng nhiên ba má thấy chúng mình đột nhiên đâm ra hờ hững, lạnh nhạt đối với ba má, trách gì các người chẳng đau lòng, thốt lên những lời cay đắng và đôi khi nói nặng chúng ta một cách quá đáng. Đó chính là cái mầm mống khiến chúng ta càng ngày càng tách biệt khỏi vòng tay của ba má. Bạn ạ, bạn vẫn thấy rằng mình còn yêu mến cha mẹ chứ?

Vậy thì bạn hãy nhớ đến những năm dài các người đã nuôi nấng bạn, hãy nhớ đến lúc các người săn sóc bạn khi bạn đau yếu, hãy nhớ đến những cử chỉ âu yếm của ba má đã dành cho bạn. Hãy nhớ đến những điều ấy để đừng buồn ba má vì một câu mắng, một lời trách. Chắc chắn rằng nhiều lúc chúng ta bị ba má mắng oan nhưng bạn ạ, có lẽ lúc ấy thà rằng chúng mình khóc còn hơn là lớn tiếng cãi lại ba má. Nếu bạn nhiều nghị lực, bạn hãy im lặng và nếu bạn là người đa cảm, bạn cứ việc khóc. Sự im lặng và dòng nước mắt của chúng ta làm ba má bình tâm suy nghĩ lại hơn là những câu nói lớn tiếng.

Với lại thật tình mà nói, nhiều khi chúng ta cũng vô lý lắm cơ (chưa gì bạn đã vội nhăn mặt rồi). Bạn nhớ lại xem: lắm lúc chúng ta hết sức tận tâm lo lắng chúng ta chạy ngược chạy xuôi vì nhờ vả của một người lạ mặt hay mới quen trong giây lát. Trong khi đó chúng ta lại quá hẹp hòi với ba má, chúng ta "thi hành" các "công tác" ba má trao cho một cách miễn cưỡng. Nhiều khi gặp người lạ, chúng ta đã hết sức tỏ ra mình là người duyên dáng, bất thiệp, dễ thương bằng những cái chớp mắt, cúi đầu hay nụ cười e ấp. Có lẽ lúc ấy trông chúng mình dễ thương và đáng yêu thật, có điều lạ là tại sao với ba má chúng mình lại tỏ ra... khó thương. Sao chúng ta không chớp mắt, không cúi đầu, không cười duyên với ba má. Hay chúng ta lại quá vô tình mà nghĩ rằng ba má không đáng thưởng thức những nét dễ yêu ấy?!

Chúng ta hằng kính yêu và biết ơn ba má vậy chúng ta có hẹp hòi gì mà không tạo cho ba má những giây phút vui vẻ. Bằng cách nào ư? Có lẽ không có gì cầu kỳ cả, chúng ta hãy vui vẻ làm những việc ba má bảo, trước mặt các người chúng ta hãy tỏ ra ngoan ngoãn, vui tươi. Chỉ một vài cử chỉ nho nhỏ như vậy thôi, nhưng chắc rằng ba má sẽ hài lòng vì chúng ta và sẽ cảm thấy được an ủi rất nhiều. Không phải lúc nào chúng mình cũng quăn quýt lấy ba má như trẻ con, làm như vậy chẳng ích lợi gì, chỉ tội vướng chân người lớn. Nhưng chúng ta hãy yêu ba má với một tình yêu khác lúc còn thơ ấu. Ngày nhỏ chúng ta "yêu" ba má vì chính nhu cầu của chúng ta, yêu vì muốn được má cho tiền ăn quà, yêu vì muốn ba dẫn đi ciné chẳng hạn, nhưng ngày nay chúng ta tập yêu ba má vì chính các người, yêu vì chúng ta đã nhận lãnh tình yêu của các người, yêu để thông cảm lại tình yêu của ba má. Thứ tình yêu đó mới thấm thiết, mới chính là tình yêu và mới có giá trị bạn ạ.

Còn anh chị em trong nhà nữa, bạn có biết tại sao bạn lại cảm thấy họ làm bạn bức mình không? Tại vì chúng ta đã bắt đầu biết quan sát, biết phán đoán đấy. Con người ai cũng có khuyết điểm và cũng không ai hoàn toàn hợp ý nhau, dù họ có là "hai trái tim hoà hợp trong một tình yêu tha thiết" đi nữa.

Ngày còn nhỏ chúng ta không biết gì, chúng ta chỉ cho rằng anh chị em là người ở quanh mình, cùng ăn uống, chơi đùa với mình, thỉnh thoảng âu yếm vuốt

ve mình và thỉnh thoảng cũng trêu cho mình khóc. Nhưng bây giờ chúng ta đã bắt đầu lớn và chúng ta cũng bắt đầu nhận ra những khuyết điểm, những cái không hợp ý chúng ta nơi các anh chị em trong gia đình. Sau khi nhận xét, chúng ta đã so sánh anh chị em với những người bạn học của mình. Ô, sao những đứa bạn chúng nó lại dễ thương đến thế, lúc nào chúng nó cũng vui vẻ, duyên dáng và ít khi làm phật ý chúng ta. Còn mấy ông anh bà chị, mấy đứa em ở nhà... Chúng mình lắc đầu chán nản.

Bạn ạ, quả tình các bạn của chúng mình rất dễ thương. Nhưng sự thực họ cũng có những khuyết điểm như anh chị em của chúng mình vậy, những khuyết điểm ấy ít khi chúng ta thấy vì thực ra dù có thân nhau mấy đi nữa, trung bình mỗi ngày chúng ta cũng chỉ gặp các bạn ấy 4 giờ tại trường học, mà 4 giờ đó lại phải ngồi yên lặng trong lớp, làm sao họ bộc lộ đầy đủ cá tính của họ được. Nhận thức được như vậy, chúng ta mới biết rằng anh chị em trong gia đình thật ra cũng không làm chúng ta bức mình một cách quá đáng đâu. Họ có những khuyết điểm đấy, nhưng cũng có những điểm rất dễ yêu, dễ mến mà nếu chỉ cần để ý một chút là chúng ta nhận ra ngay. Bạn ạ, chúng ta hãy yêu các anh chị em, yêu toàn thể con người của họ, yêu những cái dễ yêu của họ, đồng thời cũng tập chịu đựng để yêu những khuyết điểm của họ nữa. Những cái dễ yêu của họ làm chúng ta vui thích và những khuyết điểm của họ chính là dịp tốt để ta ban phát tình yêu cho họ bằng cách dịu dàng và khéo léo sửa chữa những khuyết điểm đó.

Yêu ba má, yêu anh chị em, chúng ta sẽ không còn chán ngán khung cảnh gia đình nữa. Gia đình chúng ta, nơi tụ họp của những khuôn mặt thân yêu nhất đời chúng ta, nơi mà tâm hồn chúng ta mở rộng ra để hoà hợp với những tâm hồn yêu dấu, chúng ta không bỏ nó để «xách xe» tìm một nơi yên vui vô hình khác.

Nói vậy, không phải suốt ngày chúng ta cứ ru rú ở nhà đâu, như vậy «củi» lắm (cổ nhân đã chẳng «phán»: «Đi cho biết đó biết đây, ở nhà với mẹ biết ngày nào khôn» là gì?). Nay, hỡi người bạn đôi tám dễ thương, bạn phải đi lại chứ, phải giải trí chứ và đôi khi bạn cũng phải dạo phố vào những ngày nghỉ để đường xá hân hoan đón nhận bước chân của bạn, để khung cảnh thành phố vì bạn mà tươi mát hơn, thơ mộng hơn. Nhưng sau những giờ phút đó, và ngay cả trong giờ phút đó nữa, bạn ạ, chúng ta hãy nghĩ đến gia đình.

QUYÊN DI

NAI

đầu đàn

TÔI còn nhớ cách đây không lâu tôi có được đọc một truyện ngắn của Thương Việt Phương đăng trong «Tuổi Hoa» với tựa đề «Thỏ Đầu Đàn» trong đó Phương đã diễn tả nỗi vất vả lẫn khổ tâm của một cô thỏ chị phải chăm sóc cả một lũ em dại khi vắng cha mẹ. Để thông cảm với hoàn cảnh ấy, đến nay tôi cũng xin «tả oán» nỗi khổ sở của tôi trong chức vụ đầu đàn. Nhưng rất tiếc tôi không được như «cô thỏ» Phương khôn ngoan, láu lỉnh, nhanh nhẹn, tháo vát, tôi chỉ là một «chú nai vàng ngơ ngác» phù hợp với bản tính hiền như bột cổ hữu của tôi

Thú thật với các bạn trong gia đình Tuổi Hoa, niên kỷ tôi năm nay «mới có» vừa đúng 18 tuổi trăng tròn... Tôi tự nhận thấy mình đã lớn nhưng nhiều lúc tôi lại nghĩ rằng: mình vẫn ở cái tuổi «mười mấy» chứ chưa «hai

mười mấy» và hề «mười mấy» thì tất nhiên vẫn còn là một thằng con nít và tôi vẫn còn được cái hân hạnh kể chuyện con nít, đọc báo con nít, và chơi các trò con nít như thường. Phải không các bạn! (Tôi buộc lòng phải dùng danh từ «con nít» cho nó thân mật hơn, các bạn đừng giận nhé!).

Thương Việt Phương có lẽ còn «phúc đức» hơn tôi nhiều. «Bầy thỏ» của Phương tuy đông nhưng được cái là đủ mặt các «tiên đồng ngọc nữ» lẫn lộn, sĩ số đôi bên tương đương nhau.. còn «bầy nai» của tôi, nói ra có lẽ chẳng ai tin vì nó khá đặc biệt và hiếm có: «Bầy nai» của tôi gồm đến 7 «ngọc nữ» và chỉ có 2 «tiên đồng», 7 «ngọc nữ» ấy là Yến 15, Oanh 14, Loan 12, Phương 10, Uyên 9, Ngọc 7, và Kim Châu 6 tuổi, 2 mống «tiên đồng» ấy là tôi, Dũng 18 và Hùng 13.

Thật ra thì tôi cũng chưa phải lãnh trách nhiệm đầu đàn nặng nề ấy vì trước tôi lại còn có một «ngọc nữ» nữa là chị Dung 22 tuổi. Dù sao khi bên con gái đã chiếm đa số thì để cho họ cai quản lấy cũng sướng hơn. Nhưng từ ngày chị Dung lên xe hoa về nhà chồng là chị ấy giao hết «quyền hành» lại cho tôi. Thế mới chết chứ lý!

Làm đầu đàn, nghe cái chức có vẻ oai đấy nhỉ! Nhưng sự thật cũng chẳng sung sướng gì đâu các bạn ạ! Khổ ghê vậy đó!!! Để tôi kể cho các bạn nghe: Thấy ông anh cả «tân thăng» đầu đàn mà lại hiền lành, nhút nhát, tụi con gái mặc sức làm mưa làm gió, ba má tôi thì ngày hai buổi bận làm

viết hữu, thập nữ viết vô», 10 đứa con gái không bằng một thằng con trai... Mà đây mới có 8 gái 2 trai thế mà còn đòi gì nữa...

Tụi con gái đuối lý nhưng con Loan còn cổ tãi bướng:

— Đời xưa khác, đời nay khác, đâu có giống nhau được...

Nhưng cũng vì lẽ đó mà hai đứa con trai được ba má cưng hơn hết, tuy rằng mang danh thiếu số có lúc bị thiệt thòi nhưng phần thắng lợi vẫn nhiều hơn... Hai đứa tôi xin gì ông bà cũng cho, nào may sắm áo quần, giày, mũ, xe gắn máy.... thời thì đủ cả; còn tụi con gái xin mãi mới được, một phần cũng vì vấn đề tài chánh: trang phục phụ nữ khi nào cũng mắc tiền cả, nào jupe, áo đầm, áo dài, giày guốc, nón,... và hễ may sắm cho một đứa thì phải mua sắm cho cả 6 đứa kia, kéo chúng ganh tỵ nhau thì khổ, mà nếu may sắm đồng đều thì lại tốn tiền khá bộn...

Dẫu vậy, có lúc tôi chỉ muốn hoặc bằng cách này hoặc bằng cách khác để được thoát cái «nợ nần» này cho rồi nhưng một một cái là nhà chỉ có mình tôi với chị Dung là lớn, chị Dung thì đã đi lấy chồng, con Yến dù sao hãy còn nhỏ, còn mình tôi là đủ trí khôn «lãnh đạo» bầy em dại.... Vả lại, bỏ qua việc đó đi, nếu tôi đi xa thì bỏ thằng Hùng lẻ loi một mình, cũng tội nghiệp cho nó, và nếu cả hai đứa tôi cùng đi thì nhà lại thiếu bóng con trai, chỉ toàn con gái lúc nhúc cũng khổ cho ông bà già... Thôi, đành vậy... Biết làm sao bây giờ...

LÊ-DŨNG-MỸ

nhà



mơ



Em mơ ngôi nhà nhỏ
Bên giòng suối con con
Và chú vành khuyên bé
Suốt ngày hót véo von

Em mơ ngôi nhà nhỏ
Mái kết bằng cỏ xanh
Rèm che thêu hoa nắng
Tô điểm ánh trăng thanh.

Em mơ ngôi nhà nhỏ
Dưới bầu trời xanh xanh
Có từng đàn bướm trắng
Tung tăng bay lượn quanh

Em mơ ngôi nhà nhỏ
Trên ngọn đồi đầy thông
Nhạc gió reo vi vút
Tuổi thơ đẹp màu hồng

HOÀNG DIỄM HẠNH
(nhóm hoa pensee)

Loan một cái. Thế là nó khóc thét lên. Má nghe có tiếng động từ dưới nhà chạy lên hỏi có sự rồi quát :

— Hùng, đưa cuốn truyện cho con Loan mau, ... Không biết có hay ho gì mà tụi bay giành nhau dữ vậy. . .

Thế là anh chàng «mất cửa», con Loan dụi nước mắt rồi cười to lên có vẻ sung sướng lắm. Hùng ta thì cứ nhăn như «bị», Hai đứa đang găm ghè nhau thì con Yến xen vào xử huề :

— Thôi bây giờ 8 đứa oẳn tù tì, đứa nào thắng coi trước, theo thứ tự ..

Ý hẳn Yến nhà ta định bắt chước «sách lược» của Mai Anh Nương. Nó khôn quá, oẳn tù tì thì phe nó thắng rồi còn gì nữa. Thằng Hùng có giỏi mấy cũng chỉ hạ nổi ba đứa là cùng rồi bị loại khỏi vòng chiến. Thế là phe con gái lại thắng thế. Tức không «ác» bạn ! Tụi nó lợi dụng ở điểm tôi và Hùng ta thuộc «phái khoẻ» nhưng mà ai lại lấy sức mạnh đàn áp «phái chân yếu tay mềm» bao giờ. . . Thế là tụi nó được thể tung «chương mồm» lên. Hai đứa tôi đã bị thất thế lại thế cô nữa nên đành chịu thua vậy. . .

Sự kiện «traị thiếu gái thừa» này tuy lắm lúc bức mình thật nhưng nhiều khi cũng cảm thấy vui vui và buồn cười. Chẳng hạn như cứ đến cuối tuần ba cho tiền cả 9 đứa kéo nhau đi xi nê Rex. Chủ nhật nào ở Rex cũng đông nghẹt. ; tôi với thằng Hùng «đường đường là một đấng nam nhi» thành ra có. . . phận sự mua vé ; tụi con gái «liều yếu đào tơ» chỉ việc đứng ngoài nhai kẹo chewingum chờ đợi. . . Mua

được mấy cái vé là mồ hôi ra ướt như tắm. . . Đến khi vào rạp là trăm lần như một, tôi phải bảo Yến :

— Nào, nữ tướng điểm binh xem «quân số» đã đủ chưa hay còn thiếu mống nào? . . .

Yến quay lại lăm nhăm : Oanh, Loan, Phượng, Uyên, Ngọc, Kim, Châu :

— Đủ rồi anh ạ !

— Vào trong rạp nhớ nắm tay nhau mà đi kéo lạc đấy. . .

Xong xuôi đâu đấy chín đứa tôi mới vào rạp và chuyên môn khi nào ngồi cũng chiếm trọn cả hàng ghế. . .

Những lúc rảnh rỗi, ba má tôi thường nhìn bầy con lúc nhúc mà thở dài ngao ngán :

— Nhà mình như vậy là lỗ vốn sinh được 8 gái mà chỉ được mỗi 2 trai. Sau này lo đám cưới với của hồi môn cho các cô ấy biết làm sao đây? . . .

Con Oanh giọng đạo đức giả :

— Con nhất định không lấy chồng. Ở nhà nuôi ba má.

Lập tức Hùng ta xí vào :

— Thôi đi chị, nói dóc hoài. . . Con gái chỉ được cái nuôi cho lớn rồi đi về nhà chồng là hết chuyện, coi như là mất luôn, chỉ có con trai là mết. . .

Tôi cũng xỏ nho :

— Thằng Hùng nói đúng đấy. . . Và lại, tổ tiên ta có câu : «Nhất nam

viết hữu, thập nữ viết vô», 10 đứa con gái không bằng một thằng con trai... Mà đây mới có 8 gái 2 trai thế mà còn đòi gì nữa...

Tụi con gái đuối lý nhưng con Loan còn cổ tãi bướng:

— Đời xưa khác, đời nay khác, đâu có giống nhau được...

Nhưng cũng vì lẽ đó mà hai đứa con trai được ba má cưng hơn hết, tuy rằng mang danh thiếu số có lúc bị thiệt thòi nhưng phần thắng lợi vẫn nhiều hơn... Hai đứa tôi xin gì ông bà cũng cho, nào may sắm áo quần, giày, mũ, xe gắn máy.... thôi thì đủ cả; còn tụi con gái xin mãi mới được, một phần cũng vì vấn đề tài chánh: trang phục phụ nữ khi nào cũng mắc tiền cả, nào jupe, áo đầm, áo dài, giày guốc, nón,... và hề may sắm cho một đứa thì phải mua sắm cho cả 6 đứa kia, kéo chúng ganh tỵ nhau thì khổ, mà nếu may sắm đồng đều thì lại tốn tiền khá bộn...

Dẫu vậy, có lúc tôi chỉ muốn hoặc bằng cách này hoặc bằng cách khác để được thoát cái «nợ nần» này cho rồi nhưng một cái là nhà chỉ có mình tôi với chị Dung là lớn, chị Dung thì đã đi lấy chồng, con Yến dù sao hãy còn nhỏ, còn mình tôi là đủ trí khôn «lãnh đạo» bầy em dại.... Vả lại, bỏ qua việc đó đi, nếu tôi đi xa thì bỏ thằng Hùng lẻ loi một mình, cũng tội nghiệp cho nó, và nếu cả hai đứa tôi cùng đi thì nhà lại thiếu bóng con trai, chỉ toàn con gái lúc nhúc cũng khổ cho ông bà già... Thôi, đành vậy... Biết làm sao bây giờ...

LÊ-DŨNG-MỸ

nhà



mơ



Em mơ ngôi nhà nhỏ
Bên giòng suối con con
Và chú vành khuyên bé
Suốt ngày hót véo von

Em mơ ngôi nhà nhỏ
Mái kết bằng cỏ xanh
Rèm che thêu hoa nắng
Tô điểm ánh trăng thanh.

Em mơ ngôi nhà nhỏ
Dưới bầu trời xanh xanh
Có từng đàn bướm trắng
Tung tăng bay lượn quanh

Em mơ ngôi nhà nhỏ
Trên ngọn đồi đầy thông
Nhạc gió reo vi vút
Tuổi thơ đẹp màu hồng

HOÀNG DIỄM HẠNH
(nhóm hoa pensee)

THỦ PHẠM

Không Tóc



HÃN TÊN LÀ TRỐC... BUỒN
A PHIÊN LẬU, HÃN VỪA VƯỢT
NGỤC ĐÃ BA THÁNG NAY.
NHIỀU THẨM TỬ ĐÃ BỎ TAY...

SAU KHI XEM BÁO VÀ THẤY ẢNH ...
VỚI CỐI ĐẦU CỦA TÀI TỬ
YUL. BRYNNER THÌ CHẮC ĐỂ
TÌM BÁC
NHÌ ?



Ô! CHÁU NGÂY THƠ NHÌ ĐÃ
HƠN BA THÁNG THÌ TÓC
HÃN ĐÃ DÀI NHƯ "BEATLES" RỒI
TUY THỂ TA CŨNG
CỐ GẮNG XEM...

VÀI HÓN SAU...



THỬ BÁC CHÁU
ĐÃ TÌM RA ĐAU KẼ
VƯỢT NGỤC ...

THỂ NÀO?

HÃN LÀ MỘT TRONG NHỮNG
NGƯỜI Ở TRỞ TẠI BIỆT
THỰ TÂM TÌNH "



BIỆT THỰ MỠI XÂY
VÀ CHO MUỐN ĐÚNG
BA THÁNG ...



VẬY. TA ĐẾN HỎI ÔNG
CHỦ BIỆT THỰ XEM.



TẠI BIỆT THỰ TÂM - TÌNH ...
... BA NGƯỜI ĐỘC THÂN LÀ
ÔNG BÁC SĨ TĂNG, KIẾN TRÚC
SƯ CẦN VÀ HOẠ SĨ HIỀN.



THẾ THÔI
HỜ ÔNG!

ĐÚNG VẬY, HỌ ĐỀU
ĐÚNG TUỔI, HỌ 30.
TAM MỘT ÍT LÂU SAU
KHI CƠ NGHIỆP VỮNG
VÀ CÓ GIA ĐÌNH THÌ...



HỌ SẼ TẠU NHÀ RIÊNG...
À... KẼA BÁC SĨ TĂNG ...



ÔNG RA
BỆNH VIỆN VÀ SẼ
TRỞ VỀ ĐỘ 4 GIỜ
CHIỀU ...

THÔI XIN CHÀO
ÔNG ...



SAU ĐÓ...
THỦ CAO RÊU
TỘC VÀ BỎ CẤP KINH
BÁC SĨ TĂNG THÌ...

THÌ HẸN LÀ
GIỐNG TÊN VƯỢT
NGỤC TRÚC
PHẢI KHÔNG BÁC



HÀ HÀ CHÁU KHÁ LẮM
NÀO BÌ GIỜ CHÁU VÀ CHỦ
ĐẾN BỆNH VIỆN XEM XÉT
ĐỢ HỜI VỀ ÔNG TĂNG
CÁI ĐÁ...



NẾU CÁC NHÂN VIÊN Ở BỆNH VIỆN
BIẾT ÔNG TĂNG TRÊN BA
THÁNG THÌ KỂ NHƯ ÔNG TĂNG
LÀ BÁC SĨ THẬT ...



NGƯỢC LẠI THÌ ÔNG VẪN LÀ NGƯỜI BỊ
TÌNH. NGHĨ TUY NHIÊN CHẮC GÌ ÔNG
B. SĨ TĂNG LÀ TÊN VƯỢT NGỤC
TRÓC ĐẦU BÁC.



TẠI BỆNH VIỆN...
BÁC SĨ TĂNG HỎI ĐẾN LỖM
PHỤ TẠ CHO BÁC SĨ BÌNH Ở
PHÒNG GIẢI PHẪU HỒN THÁNG
NÀY THÔI ...



ĐỂ CHIỀU GẶP TRONG KHÍ CHỜ ĐỢI
LẠI ÔNG TĂNG TA VỀ GẶP HƠI VỊ
RỒI TÍNH SAU... RÌA ...



KHI VỀ GẶP ÔNG HIỂN TRÚC SỰ CẦN ...
THỬA ÔNG CẬU PHẢI ... HỒN ... TÔI
TÔI MUỐN XÂY MỘT MUỐN NHỜ ÔNG
NGÔI NHÀ MÁT TRONG PHẢI HỘ CHO
VƯỜN HOA ... THEO LỜI Á - ĐÔNG ...



ĐẦU ÔNG VỀ SƠ
Ý ÔNG XEM LỜI
NHƯ LÀM SAO!
Ờ ... THÌ
THEO LỜI ĐẠI
HÂN ĐI, MÀ
TÔI ĐAU PHẢI
LÀ HOẠ SĨ ...



CÁC MÃI NHÀ Á ĐỒNG
HAY KIỂU MÃI NHÀ ĐẠI-HÀN
NÀ TÔI VỀ ĐÂY THÔNG
THƯỜNG THÌ MÃI NÓ CONG LÊN...



Ồ ĐẸP LẮM...

CHO TÔI NUỐN TẮM VỀ
PHÁC NÀY VỀ XEM LẠI ...
THÔI TÔI XIN RIÊU ...



VÀNG

RỒI CẢ HAI SANG PHÒNG HỌA SĨ HIỀN..
CÔ MUỐN VỀ CHÂN
DUNG THÌ CÔ CẬP TỰ-NHIÊN
VÀ VUI VỀ NHÉ ...



NỬA GIỜ SAU...
KHÁ GIỒNG CHÁU
À . ĐẸP NỮA CHỨ...



CÓ THỂ
TÊN TRÚC CŨNG
LÀ HỌA-SĨ... BỊ
GIỜ B. S TĂNG CỎ
LẺ ĐÃ VỀ...



TÀ ĐẾN GẤP BÁC SĨ NÀ
KHÔNG CÓ BỆNH GÌ THÌ
NGUY QUÁ THÔI THÌ BỊA
RA BỆNH VẬY ...



THỬA BÁC SĨ,
BA CHÁU THƯỜNG
ỒN LUÔN VẬY ĐÓ



HẾT CẬU RỒI TÔI
BA !! GỒ BÉ ĐỂ
THƯỜNG NÀ LÊN CHỈ LÀ



XIN MỜI ÔNG VÀ
CÔ VÀO

CÓ GÌ ĐỂ KHÁM ... MÁU CHẠY ĐỀU, TIM KHỎE ... Hm... TÔI CHẮC THẤY ÔNG ĐAU GI' CÀ...

THEO TÔI THÌ ÔNG MẮC BỆNH TƯỚNG TƯỚNG ĐẤY... CÓ LẼ MỆT MỎI VÌ LÀM VIỆC HAY LÀ ÔNG THIẾU MÁU... TUY VẬY TÔI XIN CHO ÔNG MỘT TỌA THUỐC NHÉ...

TRÔNG HAI NGƯỜI Y NHƯ HAI KỊCH SĨ... Hii... Hii...

LÚC NÀY E' C "QUÊ" VỚI CHÁU VÀ TRÔNG BÁC "CỦ LẦN" KHI KHÁM BỆNH VẬY ĐÓ...

BÁ NGƯỜI NGƯỜI NÀO CŨNG ĐANG NGHĨ CÀ?

BÁC THÌ BIẾT ÀI LÀ TÊN TRÚC RỒI ĐÓ. BIẾT NGAY SAU KHI TIẾP XÚC VỚI HỌ... CÒN CHÁU?

BÁC ĐỢI CHÁU SUY NGHĨ VÀ TÌM MỘT TÌ A...

MỘT TRONG BA NGƯỜI TÊN THẬT LÀ TRÚC VÀ VẬY HỌ SẼ LÀ "BÁC SĨ GIÀ", KIẾN TRÚC SƯ GIÀ HAY LÀ "HOẠ SĨ CỤI" XEM NÀO...



'ACTIPHOS' = MỘT LOẠI THUỐC BỔ



Nào các bạn mến của vi, các
bạn biết ông bị cáo đầu là
ai không? Dĩ nhiên là tên
TRÚC tự là "TRÚC NẶNG" rồi đó.
NHƯNG các bạn và các em
viết trả lời xin cho vi biết
trong ba ông: B.S. TĂNG, K.T.S.
CÂN và H.S. HIỀN ai là người
bị cáo, là "thủ phạm không tặc"
nhờ cho biết lý do nhé.
các bạn nhớ gửi thư về càng
sớm càng hay. Nên.

Vik
HÀNG NGUYỄN



Lai-rai cùng với TUỔI-HOA
Trước là Vui-Học sau là Học-Vui.

★ Hoàng-đăng-Cập

TI - VI và RA-ĐA

LỊCH-SỬ VÔ-TUYẾN TRUYỀN-HÌNH

Người đầu tiên nghĩ đến việc chế-tạo một máy vô-tuyến truyền hình là một sinh viên trẻ tuổi người Đức tên *Paul von Nipkov*. Vào năm 1880 (trước cả ra-di-ô) thanh niên này đã nghĩ đến việc truyền hình nhờ sóng Hertz bằng cách phân tích các hình-ảnh thành các điểm và các điểm này sẽ biến thành Ký hiệu bằng điện.

Năm 1907, người Pháp *Edouard Belin* đã điều-chỉnh máy truyền-ảnh điện ký. Máy này dùng để thu và phát các hình-ảnh cố-định (các nhà báo thường dùng máy này) :

Nhưng đến năm 1924, một người Tô-Cách-Lan tên *John Logie Baird* đã truyền đi được những hình ảnh chuyển động đầu tiên.

Từ năm 1923, đến năm 1939, ngành vô-tuyến truyền hình tiến bộ rõ rệt, đã chuyển từ phòng thí-nghiệm vào quảng đại quần chúng. Đó là nhờ các kỳ công

của nhà bác học Nga-Mỹ *Vladimir Zworykin* (phát minh ống kính điện tử), *Farnsworth* (phát minh ống phân tích), Ngoài ra còn phải kể đến các công việc của *C.F. Jenkins* ở Mỹ và *René Barthelémy* ở Pháp.

Công ty RCA ở Mỹ đã thí nghiệm những buổi phát hình đầu tiên vào năm 1930. Âu châu chậm hơn, những chương trình điều hòa phát hình đầu tiên bắt đầu tại Ba Lê năm 1935, tại Luân Đôn năm 1936... Còn Việt Nam bắt đầu vào đầu năm 1966 và phải phát hình bằng phi cơ mỗi ngày hơn một giờ... Trong lúc chúng tôi viết bài này, đài THVN đang chuẩn bị chương trình mới.

Các xứ Tây Âu phối hợp các chương trình truyền hình vào năm 1955, năm đăng quang của nữ Hoàng Anh Elisabeth.

Một ngày quan trọng đáng ghi nhớ của lịch sử vô tuyến truyền hình là ngày 23 tháng 7 năm 1962. Đó là ngày vệ tinh Mỹ Telstar đã truyền hình

trực tiếp từ bên này Đại Tây Dương
qua bên kia Đại Tây Dương.

VÔ TUYẾN TRUYỀN HÌNH CHUYỂN VẬN NHƯ THẾ NÀO?

Vô tuyến truyền hình vẫn dùng
những sóng vô hình như ra-đi-ô.
Nhưng muốn hiểu vô tuyến truyền
hình, ta phải biết tế bào quang điện.
Tế bào quang điện là một khí cụ đặc
biệt rất nhạy ánh sáng, nó có tác dụng
biến những cảm giác ánh sáng mà nó
nhận được thành những dòng điện
yếu. Tế bào quang điện như là một con
mắt có phản ứng khác nhau trước
ánh sáng và bóng tối. Khi nó nhận
được ánh sáng, nó bèn sản xuất hay
cho qua một dòng điện yếu. Nhưng
khi nó không tiếp nhận được ánh
sáng, nó sẽ không sản xuất cũng như
không cho qua một dòng điện nào.

Tế bào quang điện chuyển vận giống
như thế này: nếu có một người
đứng trước nó, nó tự động mở một
cửa và không bao giờ đóng cửa đó
nếu người ấy đứng yên không động
đậy. Vài chiếc thang máy tối tân cận đại
chuyển vận như trên. Cửa thang máy
tự động mở và không bao giờ đóng
lại nếu có một người đứng yên trước
cửa.

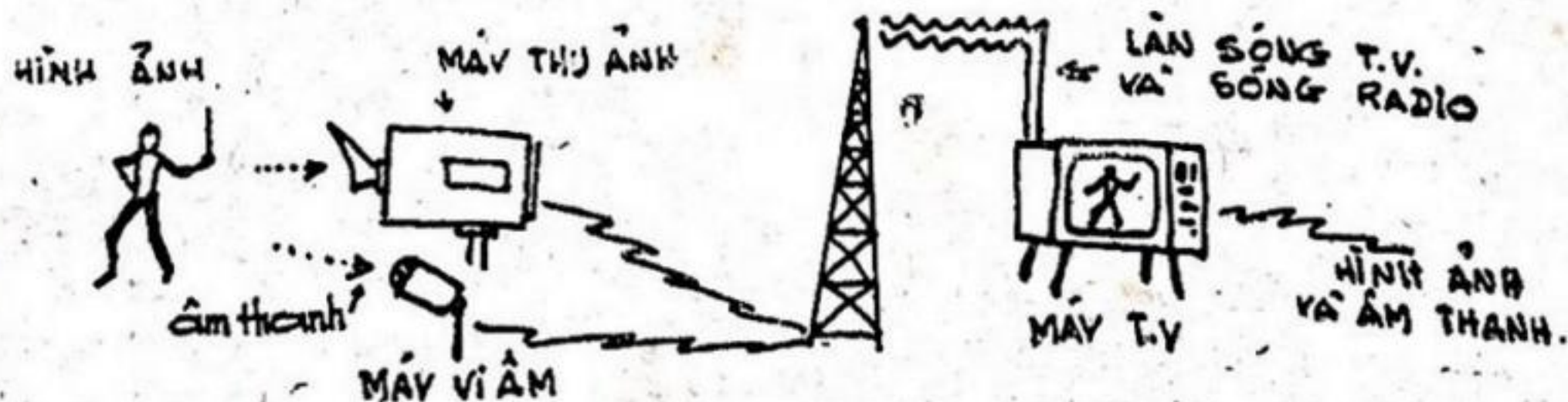
Tới đây, ta đã hiểu nguyên tắc
chuyển vận của một tế bào quang
điện. Nhưng muốn truyền hình ảnh
thì phải làm như thế nào?

Bạn hãy tưởng tượng có hàng ngàn
tế bào quang điện tạo thành một hình
chữ nhật. Hàng ngàn tế bào quang điện
này được coi như là hàng ngàn mắt
đang khảo sát một hình ảnh nào đó.
Tùy theo lượng ánh sáng tiếp nhận
được, mỗi con mắt phát ra một xung
lực (impulsion). Mỗi xung lực này
được truyền đến những máy phóng
đại để được làm lớn ra và được

chuyển đến dây ăng-ten. Nhưng bạn
chớ quên điều quan trọng sau đây:
trong một phần hai mươi lăm giây
đồng hồ, hình ảnh phải được khảo
sát đầy đủ để người xem thấy hình
chuyển động. Như thế trong mỗi giây
đồng hồ, tất cả các con mắt tạo thành
tế bào quang điện phức tạp của máy
quay phim (Caméra) phải khảo sát
hình ảnh hai mươi lăm lần. Bạn hãy
nghĩ đến số xung lực có được trong
một giây đồng hồ! Bạn nên nhớ chỉ
trong một phần hai mươi lăm giây
đồng hồ này, hàng ngàn và hàng ngàn
các điểm sáng, xám hoặc đen sẽ chiếu
đầy trên màn ảnh của máy vô tuyến
truyền hình.

Đề rõ hơn bạn hãy tưởng tượng
giống như hàng triệu chấm bút chì
kế cận nhau trên một trang giấy
(tương tự các chữ trong một trang
báo.)

Bạn đang xem trang báo Tuổi Hoa
này. Mỗi chữ của trang báo là một
xung lực. Trang báo nguyên vẹn là
hình ảnh phải khảo sát. Trong một
phần hai mươi lăm giây đồng hồ, các
tế bào quang điện của máy quay phim
vô tuyến truyền hình khảo sát trang
này một lần và như thế ta thấy một
hình ảnh. Kế đó, trong một phần hai
mươi lăm giây đồng hồ khác, các tế
bào quang điện lại khảo sát một lần
nữa, luôn luôn theo chiều dọc sách
nghĩa là từ trái sang phải. Và, như
thế, các tế bào quang điện đã khảo sát
hai mươi lăm hình ảnh liên tục trong
mỗi giây đồng hồ để người xem thấy
hình chuyển động. Đó giống như xi-nê-
ma nhưng xi-nê chỉ ghi hai mươi
bốn hình ảnh trong một giây đồng hồ.
Màn ảnh xi-nê là một tấm vải lớn,
còn màn ảnh TV là một ống âm cực
(tube cathodique), ống âm cực này có
liên hệ xa xôi với đèn vô tuyến
truyền thanh (lampe radiophonique).



Tóm lại, một cách đại cương, vô tuyến truyền hình chuyển vận như thế này:

Tại đài vô tuyến truyền hình, một máy quay phim đặc biệt sẽ thu nhận các sóng ánh sáng trong khi đó một máy vi âm mi-crô thu nhận các sóng âm thanh. Các sóng này biến thành điện và điện này tự biến thành các sóng vô tuyến truyền hình. Các sóng này đi vào máy TV của bạn để biến thành âm thanh và hình ảnh hiện lên màn ảnh.

Ngoài ra chúng ta cũng nên biết qua một chi tiết khác liên quan đến ra-đi-ô và Ti-vi như sau:

Khi ra-đi-ô và TV mới được phát minh người ta phải phát thanh phát hình trực tiếp trong một thời gian.

Ra-đi-ô thoát khỏi phát thanh trực tiếp nhờ sự cải thiện về phương pháp thu thanh như đĩa hát và máy ghi âm (magnétophone) như là với máy ghi âm, người ta có thể giữ âm thanh theo ý muốn và khi phát thanh, người ta muốn ngừng lúc nào cũng được. Trong tất cả sự cải thiện trên cần phải ghi thêm sự cải thiện về âm thanh nổi. Mà ai cũng biết rõ sự ích lợi.

Còn vô tuyến truyền hình thoát khỏi phát hình trực tiếp khi người ta sử dụng đến xi-nê. Phim đối với vô tuyến truyền hình cũng giống như đĩa hát đối với ra-đi-ô. Nhưng phim mắc tiền quá, vì thế người ta

phải sử dụng đến máy thu ảnh vô tuyến điện thị (Kinéscope). Trong trường hợp này, người ta thực hiện các buổi phát hình trong phim trường (studio), các hình ảnh từ các máy quay phim vô tuyến truyền hình được chọn lọc bởi máy phát sóng và được gửi đến màn ảnh TV (một Vidéo) mà nơi đó chúng được một máy quay phim xi-nê chụp. Phương pháp này rất tiện nhưng hình ảnh không rõ như phương pháp trực tiếp. Nhưng người ta đã khám phá một phương pháp mới: đó là máy ghi ảnh (magnétoscope). Máy này giữ ảnh cũng chính xác như là máy ghi âm magnétophone) giữ âm thanh,

PHẢI CHĂNG TV CŨNG LÀ XI NÊ?

Xi-nê và TV có giống nhau không? Ai cũng biết xi-nê là một nghệ thuật (nghệ thuật thứ bảy). Vì thế sáng tạo một phim hết sức khó, nó đòi hỏi nhiều tài năng và kiên nhẫn của nhà sáng tạo. Truyện phim phải được chọn lọc hết sức kỹ lưỡng và phải có tính chất «phim». Cũng như có nhiều vở kịch chỉ viết để đọc chứ không thể nào trình diễn được. Trái lại, vô tuyến truyền hình có thể thu tất cả, tuyệt đối tất cả, các hình ảnh nào mà nó muốn. Do nhận xét trên, nhiều người cho rằng TV không phải đích thực là một nghệ thuật, chỉ là một phương tiện phổ biến, một dụng cụ giúp cho các nghệ thuật khác tiến được sát

quần chúng hơn. Các người đó còn cho rằng phạm vi của TV chỉ ở giới hạn thu hình lại các phim hay các vở kịch được trình diễn ở rạp hát và khi được thu vào ống kính TV, các phim và các vở kịch này đã bị giảm mất giá trị nhiều.

Nhưng các người ấy quên rằng ngoài việc thu hình lại các phim, các vở tuồng, TV đã từng thu hình các vở kịch đặc biệt viết chỉ để trình diễn cho vô tuyến truyền hình. Trong lịch sử vô tuyến truyền hình thế giới người ta còn ghi lại những vở kịch lừng danh chỉ trình diễn ở TV như các vở. «Năm phút cuối cùng» (Les cinq Dernières Minutes), «Những quả cam» (Les Oranges) v.v...

Các vở này đã được trình diễn trong chương trình phối hợp TV ở Âu Châu và ngày trình diễn các vở này là những ngày đáng nhớ trong lịch sử vô tuyến truyền hình. Còn Việt Nam ta đang ở thời kỳ phôi thai... nhưng chắc chắn trong một thời gian không lâu, với khả năng truyền thống của dân Việt, thế nào ta cũng có những vở kịch vô tuyến truyền hình khả dĩ so sánh được với các vở kịch nổi tiếng trên.

Hơn nữa, theo Etienne Lalon «trong thực tế, lối trình diễn đặc biệt thuộc về vô tuyến truyền hình không phải chỉ ở tính chất của các hình ảnh hay của kịch bản mà còn ở vài giọng nói tự nhiên, thân mật, thực tế...»

Một nghệ sĩ vô tuyến truyền hình là một người to trên một màn ảnh nhỏ, trái lại, một nghệ sĩ ở sân khấu là một người nhỏ trong một phòng rất to, nhiều khi người nghệ sĩ sân khấu còn phải cố gắng lấy hết gân cổ hét to lên để cho các khán giả ở hạng cá kèo nghe được!

Ngoài ra, phạm vi ưu thế của TV

là các biến cố. Ở phạm vi này, TV không phải dùng để thay thế xi-nê và kịch, mà trái lại, cái màn ảnh nhỏ của máy TV đã cung cấp cho chúng ta những hình ảnh sống nhút, đầy màu sắc nhất, chính xác nhất, phong phú nhất khó có thể thay thế được. Bạn hãy tưởng tượng sự thành công của TV như thế nào nếu một ngày nào đó đài Truyền Hình Việt Nam trực tiếp truyền hình trận túc cầu quốc tế giữa Việt-Nam — Pérou chẳng hạn!

Tuy vậy, TV chưa phải là một nghệ thuật quan trọng. Nó chỉ giữ vai trò lý tưởng phổ biến tin tức nghệ thuật. Nhưng nó là một khí cụ hết sức quý báu để trau dồi văn hóa. Xem TV diễn lại trận Bạch Đằng Giang của dân tộc Việt đời nhà Trần để nhớ gấp mấy lần xem trang sách kể lại trận trên. Ngoài ra TV còn là nơi phổ biến kiến thức khoa học bằng hình ảnh xác thực, thế giới loài thú. v.v... Tóm lại tính chất giáo dục của T.V. không thể nào phủ nhận được nếu ta biết sử dụng nó.

XEM VÔ TUYẾN TRUYỀN HÌNH NHƯ THẾ NÀO ?

Chương trình của TV luôn luôn thay đổi, cũng như trong một tờ báo hằng ngày người ta không thể nào báo trước chương trình tiếp tục ra sao. biến đổi không ngừng, đó là tính chất của vô tuyến truyền hình.

Làm thế nào để xem TV cho có lợi? Bạn nên nhớ bạn là chủ động, TV là thú vui của bạn, bạn đừng bao giờ để bạn trở nên một nô lệ của TV. Thường thường, bạn mở đại TV ra để coi, chẳng cần biết hay, dở gì cả. Điều đó rất nguy hiểm vì phí thì giờ, hơn nữa bạn hãy coi chừng: mở nút TV vào một giờ nhất định trở thành một cố tật, một phản xạ có điều

kiện. Đó chính là nguy hiểm số 1 của vô tuyến truyền hình.

Mỗi lần mở nút TV cho hình ảnh hiện ra, bạn đừng nên để hình ảnh hiện ra vô tận, nếu không vô tuyến truyền hình sẽ trở thành một loại « kẹo xanh gum của mắt » bạn. (theo một công thức Mỹ do Louis Merlin thuật lại), một loại kẹo xanh gum vô cùng nhạt nhẽo. Chắc bạn biết người Mỹ nhai nhóp nhép kẹo xanh gum cả ngày, chả biết mùi vị gì cả.

Lý do là : bạn cứ xem và chờ mãi với hy vọng trong chương trình này dở nhưng chương trình sau sẽ hay hơn. Rồi cứ chờ, cứ chờ, mắt vẫn ngó ngay trên màn ảnh (mắt đang nhai kẹo xanh gum « hình ảnh ») thời gian trôi nhanh như vũ bão, thế là bạn đã phí mất biết bao nhiêu giờ quý báu trong tuần lễ. Rồi nếu nhiều tuần lễ như thế trôi qua, bạn sẽ ra sao nhất là nếu bạn còn là một học sinh cần thì giờ để học nhiều hơn là để coi TV ?

Bạn có nghĩ rằng nếu cứ đều đều mỗi tối đúng bảy giờ rưỡi (hoặc bảy giờ nếu muốn xem thêm phim Người Dơi hay phim vẽ của TV quân đội Mỹ) bạn phải mở nút TV để xem tới lúc đi ngủ, thì tương lai học vấn của bạn mà ba má bạn, các thầy của bạn đang cố gắng xây dựng cho bạn sẽ ra sao ? Có bạn sẽ nói rằng : tôi đã học buổi sáng (nếu bạn học ở trường buổi chiều). Như thế chưa đủ đâu bạn, hơn nữa vì đó chỉ là học khơi khơi cho khỏi cần rút lương tâm để tối còn xem TV !

Vì thế để tránh nguy hiểm trên, chúng ta phải xét đến vấn đề : làm thế nào chọn lựa để khỏi phải tiếc rẻ và không được xem chương trình hay và đồng thời khỏi phí thì giờ ?

Câu trả lời chỉ gồm có hai chữ:

biết **TÌM KIẾM** (trước) và biết **PHÊ PHÁN** (trong lúc và sau).

BIẾT TÌM KIẾM để biết trước các chương trình phát hình, hầu để chọn lựa những chương trình đáng xem nhờ vài tiêu chuẩn giản dị. Sau đây là vài mẹo vặt xin hiến quý bạn:

— Bạn hãy xem xét chương trình TV hằng tuần và ghi dấu bằng bút chì (hay bút mực) những chương trình phát hình mà bạn ưng ý theo dõi. (1) Nhưng khi ghi dấu bạn nên nhớ đến người khác và phải biết hy sinh **ĐÊM VÔ TUYẾN** ở băng tần số 9 nếu em bạn thích xem một chương trình nào đó của TV Mỹ ở băng tần 11.

— Bạn nên dành ưu tiên cho các chương trình có tính cách mở mang kiến thức và bổ túc cho các bài học ở nhà trường.

— Bạn nên để ý nhớ tên các người thực hiện chương trình vì nhờ đó bạn có thể xét đoán dễ dàng giá trị của chương trình.

— Bạn hãy xa lánh những chương trình không hợp tuổi bạn, chương trình nào nghi ngờ, bạn nên hỏi ý kiến ba má bạn.

— Tuyệt đối đừng bao giờ mở nút TV để xem sau có gì. Nếu lỡ mở rồi, bạn phải cố gắng dùng tất cả nghị-lực để đóng nút lại. Nếu bạn không muốn mất một chương trình ưng-ý mà bạn không biết giờ xác định, bạn hãy tắt riêng hình ảnh lại giọng nói sẽ cho bạn biết lúc nào chương trình đó tới.

— Bạn hãy chọn những chương trình hợp cá-tính bạn. Bạn hãy tránh xem những phim không hợp với bạn. Đây không phải thuộc phạm vi luân-lý, mà thuộc phạm vi tâm lý. **BIẾT PHÊ-PHÁN** là biết suy-xét cái hay,

1) Theo thông cáo của đài THVN, đài THVN sắp sửa phát hành các băng chương trình truyền hình vào mỗi sáng thứ hai

cái dở, của một chương trình truyền hình về cả ba phương diện kỹ-thuật, thẩm-mỹ và luân lý. Đây không có gì khó khăn cả, ta chỉ cần có phản ứng đúng lúc trước cảnh-tượng trên màn ảnh, đừng bao giờ quá thụ-động để bất cứ một hình ảnh nào đều lọt vào óc chúng ta. Theo thiên ý của tôi các bạn trong gia-đình Tuổi-Hoa không nên để lọt vào óc những cảnh như «cảnh nhớ người yêu tắm biển» trong kịch Bóng người chiến sĩ, hay cảnh vũ tuyết ọ qua ọ lại như con khỉ mặc kinh-phong không hợp dân-tộc tính Việt Nam trong chương trình Đêm vô-tuyến tiết mục «Nhạc và nghệ-thuật kỷ hà» được phát vào đêm chủ nhật 26-2-67 vừa qua... Cũng theo thiên ý, chẳng hạn khi xem trình diễn vở thần-thoại Tây-Phương «Nàng Bạch-Tuyết với bảy chàng lùn» trình diễn trên THVN vào đêm giao thừa Đinh Mùi, chúng ta tất cả đều thích nhưng nếu suy-nghĩ một chút chắc chắn phải ao ước: trong đêm thiêng-liêng cổ truyền của dân tộc, phải chỉ được xem hình ảnh của chuyện đề cao giống nòi Con Rồng Cháu Tiên, hay chuyện Anh Hùng Cứu Quốc Phù Đổng Thiên Vương, hay chuyện phát huy đức tính siêng năng cần-mẫn Sơn Tinh Thủy Tinh thì thú biết mấy!! Chúng ta công nhận chuyện thần thoại Nàng Bạch Tuyết với bảy chú lùn hay, nhưng thần thoại ta đâu kém, nhất là còn có phần hơn về phương diện nhân, nghĩa, lễ, trí, tín.

Ở thế kỷ này, các hình ảnh đã tràn ngập vào đầu óc chúng ta qua các bích chương, các sách hình, các phim, vô-tuyến truyền hình. Lẽ dĩ nhiên trong đám hình ảnh tràn ngập đó, có những hình-ảnh rất tuyệt-diệu cả về phương diện nghệ-thuật lẫn đạo-đức, nhưng cũng có nhiều hình ảnh vô cùng xấu xa những hình ảnh dữ tợn, tàn bạo và vô-luân. Theo các nhà tâm lý học những hình ảnh dơ-dáy, dữ tợn lại rất khó phai mờ trong đầu óc chúng ta. Đó là

một điều cũng hết sức nguy-hiêm. Nhưng chúng ta cũng sẽ có một phương thuốc đề trị: đề-nghị các bạn nên nhớ câu (tương tự như đối với ra-đi-ô): *Phát minh đẹp nhất của loài người sau TV chính là cái nút tắt máy TV.*

RA-ĐA LÀ GÌ ?

Tới đây chúng ta hãy xét đến một phát minh quan trọng khác của loài người, quan trọng cả trong thời chiến lẫn thời bình. Các bạn đều biết đó là ra-đa. Đặc tính của ra-đa là để giúp người nhìn thấy được qua sương mù, xuyên qua bóng tối mà mắt thường không thể nào thấy được. Vậy ra-đa gồm có gì ?

Sóng ra-đi-ô dùng trong T.V. là những sóng cực ngắn. Đó là những tia truyền đi theo đường thẳng và sẽ phản chiếu lại nếu gặp một chướng ngại vật, cũng như các tia sáng bị một tấm kính phản chiếu lại. Sự chuyển vận của ra-đa được dựa trên nguyên tắc này: ra-đa gửi đi những sóng cực ngắn. Nếu những sóng này gặp một chướng ngại vật bất cứ thuộc loại nào, chướng ngại vật sẽ giữ vai trò như tấm kính đối với ánh sáng, trả các sóng cực ngắn về. Các sóng này sẽ được một máy TV đặc biệt tiếp nhận và cho biết vị trí của chướng ngại vật. Một chiếc tàu có thể nhờ ra-đa biết trước có một chiếc tàu khác đang tiến tới gần hay nhờ ra-đa định vị trí các đá ngầm nguy hiểm. Một phi cơ có thể đáp xuống phi trường xuyên qua sương mù nhờ ra-đa hướng dẫn bởi trung tâm điều khiển.

Tất cả các việc trên đều xảy ra tức khắc bởi vì, như bạn biết, các sóng ra-đa «bay» ba trăm ngàn kí-lô mét một giây đồng hồ. Trong một thời gian hết sức ngắn ngủi, các sóng này

trở về ngay nếu gặp một chướng ngại vật; Khi trở về sẽ được một máy tự động thu nhận và cho biết ngay vị trí chính xác của chướng ngại vật.

Bạn có thể tự hỏi tại sao các dây ăng-ten ra-đa phải quay tròn liên tục không bao giờ ngừng? Đó là vì người ta muốn cho ra-đa có thể thám sát tất cả vùng chung quanh.

Những nhà bác học có công lớn đầu tiên trong việc chế tạo ra-đa là Taylor, Young, Hyland, Page. Tất cả đều là người Mỹ. Nhưng người nghĩ đến hiện tượng ra-đa đầu tiên là hai ông Taylor và Young (tháng 9-1922).

Ngoài ra, bạn nên nhớ tiếng RADAR là tổng hợp của các tiếng Mỹ **RA**dio **D**etection **A**nd **R**anging. (Các tiếng này nghĩa là: Kiểm soát và định vị trí bởi ra-đi-ô),

ĐỂ KẾT LUẬN

Trong tương lai, với sự tiến bộ không ngừng của loài người, chúng ta sẽ được xem TV màu, và người ta đã tiên đoán chắc chắn sẽ có ngày khi bạn nói chuyện tê-lê-phôn, bạn sẽ thấy mặt người đối thoại của bạn, chứ không như bây giờ chỉ nghe bằng tiếng nói.

Thật vậy, chân trời mới mở rộng không ngừng. Tất cả các thành công trên và các cuộc tìm kiếm của các nhà bác học đều có mục đích đưa loài người đến gần nhau hơn, gần nhau đến lúc không còn chiến tranh nữa.

Hoàng-Đăng-Cấp

Lời Vọng

Bài học ngày xưa bây giờ vẫn nhớ
Tiếng chim kêu buồn, đưa tiễn ngày
xanh

Cuốn sách học bià màu loang lổ mực
Vì yêu thương nên không nhớ không
đành

Ngày sách vở còn nằm trong chiếc cặp
Có đôi quai màu, mang treo lên vai
Và em bé còn thương từng mái tóc
Thơm-tho mùa xuân: hoa Bưởi hoa
Nhài.

Mà thích nhất là những bài luận cảnh
Tả buổi chiều quê, có nắng sau vườn
Hàng cau rũ nghiêng mình trên lũy
nắng
Mà mãi bây giờ còn nhớ còn thương.

Đoạn nhập đề em bé ngồi nhấm bút
Mẹ thương thương nhìn, rồi nắn
nót theo con

Hàng chữ đậm xinh xinh màu mực
tím
(Như màu hoa mắc cở nụ đầu sông).

Bài học ngày xưa bây giờ vẫn nhớ
Tập Giáo-Khoa-Thư, từng tấm hình
màu
Hai ba đĩa tô nền xanh tím đỏ
Rồi đến trường đem tập giờ khoe
nhau.

Và đến bây giờ chợt buồn chợt nhớ
Cuốn sách vỡ-lòng, từng nét yêu-
thương

Hàng cau vắng, không còn in bóng cũ
Mà thơ-ngây từ đó cũng lên đường!

nên QUANG THI buồn
và thương tiếc lắm.
(Nhóm Thơ1-ca)

Phương

Vy

Vườn đào kết nghĩa

LÚC Phương đến trường thì Quỳnh đang lom khom quét lớp. Cái lưng con bé cong xuống, vạt áo dài trước gần phết đất, cây chổi miết mạnh xuống nền gạch hoa.

— Quỳnh.

Quỳnh ngàng đầu lên, mỉm cười, bao giờ cũng vậy hề thấy Quỳnh là thấy một nụ cười thật tươi.

— Gì mà?

— Hôm nay mày phụ trách sạch sẽ hờ? Sao lần này «cô» quét kỹ thế? Đón khách quý chắc?

Quỳnh lắc lắc cái đầu, mái tóc đùa bỡn trên cổ trông cô bé xinh chi lạ.

— Không phải đâu mà ời! Không nhớ hờ, hôm nay có giờ toán, cô Hà kiểm soát kỹ lắm. Mà thôi, đề tao quét chứ, sắp đến giờ rồi đấy. Mày làm bài chưa? Tao nặn óc mãi, mất hai quả xí muội cho anh Lam mới xong đó mày. Anh ấy giảng xong tao mới thấy dễ. Uồng xí muội quá. Hai đứa cùng cười, Phương có cái răng khềnh làm Quỳnh cứ nhìn mãi. Từ hôm Quỳnh khen Phương có cái răng khềnh xinh và bảo «cười lại đi»

Phương thẹn không dám cười .. nhăn răng nữa. Bọn Tú, Hảo, Vinh cho rằng Phương cười điệu, nhưng Quỳnh biết «mày sợ tao lại khen chứ gì?»

— Phương! nhúng khăn bảng hộ tao một tí.

Chóng ngoan nào, em bé cưng.

— Ngoan, ngoan cái con khỉ! Mày bắt tao đi múc nước ngoài giếng hờ? Cái robinet trong phòng vệ sinh hỏng rồi, mở ra chờ cả giờ cũng không có nước đâu. Nhưng thôi, tao cũng ra tay «nghĩa hiệp» một phen. Lần sau đừng hòng, nghe không, Quỳnh?

— Vâng ạ.

Tiếng «vâng ạ» chế diễu của Quỳnh đuổi theo Phương ra tận cửa. Hồi chuông vào học vang lên như báo động...

* * *

Cả lớp đứng bật dậy. Người đàn bà vẩy tay, mỉm cười. Cô giáo cũng bảo:

— Thôi được, các em ngồi xuống.

Bà khách và cô Hà nói chuyện với nhau. Phương nghe loáng thoáng

mấy tiếng «xin cô... con cháu... đòi trường... Bùi thị Xuân...». Nhưng không cần nghe, Phương cũng đoán ngay được cô bé tóc xõa đang ngượng nghịu nhìn xuống đất, đứng bên cạnh bà khách là một «ma mới».

Quỳnh thì thảo bên tai Phương:

— Ê mày! Dân Đà Lạt đó, má hồng, ghê chưa?

— Tao không biết sao. Nhưng con bé có vẻ điệu quá mày ạ, mắt cứ chớp lia chớp lịa.

Cô bé «ma mới» liếc xuống lớp. Chỗ nào cũng có tiếng bàn tán. Mặt cô bé càng đỏ thêm, như gấc chín. Quỳnh bấm Phương một cái, khúc khích cười. Bà khách cảm ơn cô giáo rồi chào bọn học trò, bước nhanh ra khỏi lớp,

«Ma mới» nhìn theo, môi mấp máy như muốn gọi. Cô Hà bảo:

— Em lại đây cô hỏi.

Con Doãn Thuận ở cuối lớp, nổi tiếng là nghịch ngợm, bắt đầu giở ngón:

— Chị tên gì vậy chị?

Cả lớp cười ầm lên, tưởng như các cửa kính đều muốn nứt ra.

Thu Thu nổi lời, hét to không kém:

— Chị dễ thương quá chị ơi!

Giọng nó dài ra vừa có vẻ trêu chọc vừa có vẻ... «nịnh thần». Lại thêm một tràng cười nữa nổi lên. Lần này thì tai cô bé «ma mới» cũng đỏ ửng chân dí dí xuống nền. Cô Hà đập thước, làm mặt nghiêm:

— Các em ờn quả! Đề yên cho cô hỏi một chút nào. Muốn bị cấm túc cả lũ à?

Cô hỏi chị, Quỳnh và Phương nghe không rõ. Tiếng «ma mới» hình như nhỏ lắm, người Hà Nội thì phải. Cô Hà ngẩng lên nói với cả lớp:

— Từ hôm nay, các em có thêm một cô bạn mới ở trường Bùi thị Xuân, Đà Lạt xuống. Cô giới thiệu, đây là Diễm Mai, Phạm Diễm Mai. Văn trưởng lớp, hô to:

— Tụi bay cho một tràng pháo tay để chào mừng Diễm Mai nào!

Lập tức cả chín mươi bàn tay vỗ vào nhau đôm đốp. Thu Thu vỗ thật mạnh, hai cánh tay giang rộng, trúng đầu con Phụng ngồi bên cạnh. Hai đứa hích nhau quên cả pháo tay, pháo chân. Doãn Thuận thì cười toe toét, hai mắt nhắm tít lại, miệng há ra. Phương vỗ vội mẩu giấy nhỏ trên bàn, nhét vào miệng nó làm con bé dấy dậy lên rửa ầm ầm. Tràng pháo tay chỉ còn lẻ tẻ mấy «con đĩa dai» Tú, Vinh, Hương... Diễm Mai mắt chớp nhanh, cười e thẹn. Cô giáo ra hiệu ngừng và nhìn xuống lớp:

— Doãn Thuận xích vào một chút cho Mai ngồi...

À mà thôi... không khéo lại khờ với cái tài nghịch của «cô». Mai, em xuống bàn thứ hai, bên trái, cạnh Hương.

Có vài tiếng xuýt xoa... «Chà! nhỏ Hương «tốt phước» dữ ta!» Mai bẽn lẽn ôm cặp xuống bàn nhí, nói nhỏ nhỏ:

— Chị làm ơn ngồi xích vào cho Mai....

Hương vẫn lì ngồi im, nhìn thẳng vào mắt Mai nói như trêu chọc:

— Khai lý lịch đã. Tên gì nói, ai xem.

— Mai.

Hương đứng lên, nhường lối cho Mai:

— Ừ, phải ngoan thế chứ. Nhưng Mai vào trong mà ngồi. Hương thích ngồi đầu bàn đề...

Giọng nó thấp lại, mắt liếc lên phía cô giáo.

—... Dễ nói chuyện với dãy bên kia.

Cô giáo lại tiếp tục giảng bài nhưng hình như chỉ có mấy «cây gáo» Vân, Phương, Thu Thu là chăm chú nghe. Còn tất cả đều nhìn trộm về phía Mai. Có lẽ Mai cũng chẳng «nhập cảnh» được định lý nào vì trông cô bé nghiêm trang vậy chứ đôi mắt đã tỏ cáo mọi nỗi bối rối trong lòng rồi. Mai có cảm tưởng ai cũng nhìn con «ma mới» như sửa soạn cho đề luận «tả một người học trò mới» Khung cảnh ở đây tuy xa lạ nhưng nhắc nhở nhiều đến lớp học cũ ở Bùi thị Xuân. Giờ này chắc tụi nó cũng đang ở trong lớp, có thể là đang ngoan ngoãn chép bài, cũng có thể đang chuyền tay mấy đọt me chua để ăn vụng. Thế nào trong cặp con Chi lại chẳng có gói muối ớt to tướng. Nhưng chắc chắn không đứa nào lúng túng như Mai bây giờ, kể cả con Minh chuyên môn đứng cứng ngắc mỗi lần cô Anh văn truy bài.

Mai nhìn lên bảng nhưng hồn đang ở trên đường đến trường. Những buổi sáng sương mù giăng kín, những đồi thông cao vút chập chùng, sao nhớ lắm thế.

Cô giáo giảng bài xong nhìn cả lớp hỏi:

— Các em hiểu cả chứ? Có cái gì hỏi không?

Rồi cô phì cười:

— Trời ơi! sao ngờ ra như từ cung trăng rớt xuống vậy? Tại chị Mai xinh quá phải không? Chà! Cô «khen» lớp này đón tiếp bạn mới thật nồng hậu. Cả bọn cùng cười với câu châm biếm của cô. Quỳnh lay nhẹ vai Phương:

— Này Phương, «ma mới» ý quên, Diễm Mai nó lại đỏ mặt lên kia kìa.

Sực nhớ, Phương nói như reo:

— A! Thì ra này giờ mày mãi ngắm «người đẹp phải không? Tao nói đâu có sai, ban này mày dọn lớp kỹ vậy là để đón khách quý mà. Phục tao chưa?

— Suyt, cô nhìn kìa mày.

* * *

Ba hôm rồi, tụi Tứ II chỉ biết kháo nhau về chuyện Diễm Mai, chưa đứa nào biết gì về Mai cả. Ngay như con khỉ Hương. Lúc đến trường, cũng như ra chơi, Mai đứng vờ vờ dưới hàng dương liễu xanh nhìn những người bạn mới, cùng lớp và chưa quen, thân mật chuyện trò. Mai ít nói nên không quen với ai cả. Hơn nữa tụi quý lại chỉ chuyên môn nghịch phá, trêu chọc, hề gập là Mai muốn lần tránh. Tứ II vốn nổi tiếng về môn khôi hài và nghịch ngợm. Tiếc thay hai môn đặc biệt ấy lại không có trong chương trình học. Nhưng bọn Tứ I vẫn chê Tứ II không dám làm quen với Mai

Không phải vì Mai khó tính, không phải vì Mai kiêu kỳ, nhưng cô bé quá nghiêm trang. Về nghiêm trang của Mai làm cả lớp... nề. Phương bảo Quỳnh :

— Con nhỏ đó làm sao ấy mày ạ, cứ như bà cụ non. Ra vẻ dịu dàng khoan thai mãi. Còn điệu thì phải xếp vào... thượng hạng. Mày thấy không? Nó cứ hất tóc ra sau lưng mãi, trong lớp thì mắt nhìn thẳng lên bảng, mồm mím mím, hừ!

Nhưng Quỳnh không đồng ý như vậy :

— Ô! Mày nói lạ! Người ta mới đến nhập tịch Nữ Trung học Nha Trang mà lạ. Ai lại không mắc cỡ. Mai dễ thương, hiền lành, như vậy chứ có như tụi mình đâu. Tao chả thấy Mai điệu tí nào hết. Thử hỏi tóc mày 'mất trật tự' chui ra đằng trước bất hợp pháp như vậy, mày làm gì khác Diễm Mai.

Quỳnh bênh vực Diễm Mai mãi làm Phương cũng thấy mến Mai luôn. Cái bệnh "thương" nó vốn hay lây, nhất là Quỳnh và Phương "keo sơn gắn bó" như vậy.

Đến hôm thứ tư thì Quỳnh đã dò xong tung tích Diễm Mai rồi. Ở đâu mà tài thế không biết. Hồi cô Quốc văn mới dời đến có hai hôm mà Quỳnh đã kẻ vanh vách những là cô tuổi con gà, có hai em trai một em gái.... Chả là nó đi theo cô về tận nhà, làm quen với con bé cháu cô. Và tung bừa bối xí muội ra, con bé khai hết trơn. Lũ bạn phục Quỳnh sát đất

Sáng nay Quỳnh lôi Phương ra sau trường, bí mật kể cho... Phương nghe về Diễm Mai.

Mai có một anh học Võ Tánh, một chị học đệ nhị C cùng trường. Chị Khanh của Mai 16 tuổi, cừ về sinh ngữ và quốc văn thuộc hạng khá. Mai là dân «chiến» của Bùi thị Xuân, Đà Lạt. Mai mười bốn tuổi, hiền, ngoan chăm chỉ vui vẻ nhút nhát, không biết bơi, ít bạn, ít đi chơi... Quỳnh kể một hơi dài, Phương không làm sao nhớ kịp nhưng vẫn gật đầu lia lịa. Cuối cùng Phương bảo :

— Quỳnh, mày bạo胆, ăn nói có duyên, mở lời hộ tao đi.

Quỳnh chấp tay lại, la lên như đĩa phải vôi :

— Thôi, xin cô. Tao ngại lắm. Đừng có nịnh. Mày đang hoang, đứng đắn, tếu ít hơn tao, nói nó chịu chứ tao thì hồng hết. Nó sẽ ngờ tao đồng bọn với Doãn Thuận, Thu Thu cho xem. Mà nó đã sợ cái «tài» của lũ này rồi mày ơi. Tao đã điều tra cô bé xong, giờ là công tác của mày đó.

Phương từ chối cho có lệ rồi gật đầu bằng lòng. Suy nghĩ mãi Phương chẳng biết nhập đề cách nào. Bỗng Quỳnh lại kêu lên :

—A! Nhà nó ở đường Nguyễn Hoàng, xa hơn nhà mày một chút, số 198.

Phương nghĩ đến những căn nhà ở phía nhà thờ. Không lẽ mình lại lẻo đẻo đi theo Mai hay sao. Giống bọn con trai quá, không được. Nhưng làm thế nào, làm thế nào? Giá có nhờ Quỳnh nữa thì được. Nhưng nhà Quỳnh ở mãi tận đường Hoàng tử Cảnh. Thôi rồi sẽ liệu.

Sau hai giờ Quốc văn, Thứ II được nghỉ. Lòng Phương rộn lên những cảm

giác thật khó diễn tả. Nó như giục đôi chân phải nhanh lên để theo kịp bóng Mai đang đi thong thả ngoài cổng. Phương chạy như bay xuống lầu.

—Kìa, Diễm Mai kia rồi.

— Phương.

Anh Bảo của Phương cũng vừa tan trường về chiếc xe đạp hướng Võ Tánh dừng lại.

— Ngồi lên anh chờ về.

Chả hiểu tại sao hôm nay anh Bảo lại từ từ đến vậy. Nhưng anh ấy từ từ không phải lúc nếu đi xe làm sao... quen với Mai.

— Thôi, Phương đi bộ với tụi bạn.

— Bạn nào đâu. Con bé này lạ, mọi hôm vẫn đòi chờ về mà.

— Hôm nay khác...

Phương băng qua đường, thở hào hèn. Chà! Mai đã rẽ sang Nguyễn Hoàng rồi. Phải nhanh hơn nữa mới được. Phương «sang số» xe, à quên «sang số chân», bước vội. Gớm, mãi mà vẫn không đuổi kịp nhỏ Mai. Đi gì mà nhanh thế. Kể trước, người sau, cứ như thế mãi cho đến góc đường Hồng Bàng thì Mai bị bay chiếc nón lá. Cái nón lặn tròn, vành nón như bánh xe... xoay xoay rồi úp xuống mặt đường. Không tỏ lộ cơ hội, Phương tiến lên một bước, nhặt lấy chờ Mai bước đến.

— Phương cho Mai xin lại. Cảm ơn nhé.

— Ủa? sao biết tên «tui»?

Mai bẽn lẽn cười:

— Tại vì Phương hay giơ tay trong

lớp mà cũng chẳng hiểu tại sao Mai lại chú ý đến Phương như vậy nữa.

— Phương với Quỳnh cũng đề ý đến Mai ghê lắm.

Mai nhận nón, đội lên đầu.

— Quỳnh nào? Có phải Quỳnh ngồi cạnh Phương, cười luôn không?

Thế là gió đã làm quen họ Phương rồi. Gió làm bay nón của Diễm Mai.

* * *

Không biết Phương, Quỳnh và Mai tâm tình những gì mà khẳng khít thế nữa. Đi đâu cũng có nhau

Tứ I, Tứ II gì cũng biết bộ ba ấy cả. Chỉ hai tuần sau là bộ ba thân quá xá rồi, thân đến nỗi Quỳnh phát tức khi thấy Mai và Phương cùng đi học, cùng về.

Chiều thứ bảy, Phương và Mai đến nhà Quỳnh. Mai đem me, phần Phương một gói muối ớt. Quỳnh hái tầm ruột ở sau nhà. Phương cười khúc khích bảo hai bạn:

— Bây giờ há, tao lớn hơn hai đứa mi. Vậy tao làm Lưu Bị...

— Bị... muối ớt!

Quỳnh vừa nói xong, cả bọn cười nôn cả ruột.

— Im, im. Còn nhỏ Quỳnh lắc xắc cho làm Trương Phi nghe chưa?

— Ồi giời ơi! tao không chịu đâu.

— Mày ngu lắm, bắt Mai làm Trương Phi hả? Mày nhỏ nhất làm... ông í đúng rồi. Còn nhỏ Mai hay mắc cỡ đỏ mặt, ta phong cho làm Quan Công đó. Chịu không?

XEM TRANG 11



tiếng chuông dưới đáy biển

tiếp theo

Việt trạnh nghi đến phố Hội cò xưa, Anh làm bầm :

— Vô lý thực ! Không hiểu cầu thang ngầm dưới lòng đất này có liên quan gì tới thị trấn bị chìm ngập như lời hoang truyền kể lại ? Ừ, biết đâu được ?

Lan cầu nhàu :

— Câu truyện hoang đường ấy, có hay không, cũng chẳng ăn nhằm gì tới mình.

— Phải... Dù sao thì tụi mình leo lên đây là để tìm một lối thoát thân, chứ không phải để bàn cãi về lịch sử. Nhưng niên hiệu kia, chứng tỏ cái cầu thang đưa đến vọng lâu này đã có từ lâu đời. Mà thôi, tụi mình qua hành lang kia xem sao đã.

Dọc hành lang có mấy hốc hẹp cao vừa đầu người, bên ngoài có song sắt gắn liền vào đá trông giống như những cái cũi nhốt.

Lan nói :

— Chẳng biết hành lang này dùng làm gì. Nhưng chắc không phải là cửa hầm mỏ rồi.

— Khoan đã, phía tay phải còn một đường quẹo nữa... Hay tụi mình cứ xem thử ?

— Có cần thiết không ?

— Không cần lắm. Nhưng đã thấy nó cũng nên tò mò cho biết...

Việt chiếu ánh đèn vào hốc đá tối om. Ánh đèn của Việt chiếu qua song sắt soi rõ vách đá sù sì bên trong và ở góc khuất nhất Lan, Việt rung mình thấy một đồng xương màu xám mốc.

Lan kéo Việt lại:

— Hình như đây là một ngục tối. Đồng xương tàn của những kẻ bị giam cầm kia chắc đã bị bỏ quên và chết rũ tù...

Việt xoay ánh đèn đi chỗ khác:

— Tội mình đi thôi. Đứng đây ngán quá. Ngách này còn một cầu thang nữa. Ta lên xem rồi quay xuống với Khôi là vừa, kéo hẩn nóng ruột.

CHƯƠNG XXI

Đợt thang sau cao hơn đợt trước, Việt nhăm đếm được sáu mươi lăm bậc, trước khi tới một chặng nghỉ, đề leo tiếp đợt thang khác xoay theo vòng ốc.

Lan nói:

— Thang cứ ngược lên mãi, may ra chúng mình lên tới mặt đất được. Cứ tiếp tục nữa coi!

Tuy đã mỏi gối, hai người vẫn tiếp tục, bước và thay nhau đếm những nấc thang mà chắc hàng bao nhiêu năm qua không ai in dấu chân lên mặt gỗ đã rêu xanh mục nát.

Lên được hai trăm bậc, hai người tự hỏi không biết còn phải tiếp tục tới bao lâu nữa. Tuy vậy cả hai đều đồng ý gắng leo thêm một trăm bậc nữa.

Đến nấc thứ hai trăm sáu chục, Việt vừa bắt đầu thối chí thì Lan chợt dừng lại:

— Có một cái cửa, cậu Việt ạ!

Chỗ Lan đứng là nấc nghỉ của chặng thứ hai, nằm ngang với một cửa song sắt rỉ sét. Hai người hợp sức cố đẩy, nhưng cánh cửa không lay chuyển.

Bên trong mạng nhện chằng đầy, và trên nền đá có một đồng khoai lang.

Lan nói:

— Đồng khoai kia, tất phải có người đem xuống. Như vậy, vị trí chỗ này chắc không xa trại bao nhiêu và cũng gần mặt đất rồi.

Việt chắc lưỡi:

— Khò quá, giá không vướng hàng song sắt này tội mình có hy vọng ra khỏi đây được.

Lan gật đầu:

— Đúng thế. Đây là lối thoát duy nhất của tụi mình. Cậu nên nhớ là Khôi đã đánh chìm những thuyền ngoài bến còn bọn mình thì đang bị lũng kiếm phía ngoài hang.

— Xuyt! Hình như có người!... Tắt đèn đi.

Có tiếng chân bước. Thoạt nghe, Việt hoảng hốt tưởng có người đến phía sau lưng. Nhưng sau anh nhận ra tiếng động chân ở bên trên, trong một phòng cao hơn hầm đựng khoai. Tiếng chân lui tới ngang dọc quanh phòng và thỉnh thoảng ngừng hẳn lại.

Việt ghé sát tai Lan, trấn tĩnh:

— Không sao đâu. Mình còn một hàng song sắt chắn lối và chắc không ai xuống mở nó ra làm gì. Nhưng không hiểu người nào ở trên đó?

Thực tình, nếu Việt chỉ có một mình, anh đã trở xuống ngay. Nhưng có Lan, nếu cả hai người cùng hấp tấp chạy xuống sẽ vấp ngã và gây tiếng động.

Chợt tiếng chân bước đổi hướng. Hình như người ở trên tiến gần về chỗ Lan Việt. Tiếp đến ánh lửa vàng vọt chập chờn trên các bậc thang, soi rõ cả đồng khoai.

Việt vội đẩy Lan:

— Mau, nấp sang một bên.

Ánh lửa chiếu sáng mỗi lúc một rõ. Lan và Việt đứng dán người bên vách đá nên không sợ bị lộ, nếu người bên trong không mở song sắt đề ra ngoài.

Hai người nín thở, theo dõi ánh sáng di chuyển trên các bậc thang. Việt thầm mong những bước chân là của người chủ trại nào đó xuống hầm lấy khoai. Nhưng không, người vừa xuống chẳng để ý gì đến đồng khoai cả, chỉ lướt qua và hầu như đang quan sát quanh hầm. Hắn cầm một ngọn nến cháy, lúc dơ lên cao quá đầu, lúc lại đưa soi sát mặt đất.

Hắn tìm gì? Việt thầm hỏi, và anh nhích sát lại gần song sắt. Bên kia Lan cũng có cử chỉ tương tự.

Gã đàn ông cử động một cách thận trọng, gần như dè dặt. Hắn bước những bước nhẹ tiến lại hàng song sắt.

Việt hồi hợp chờ đợi, anh nghe tiếng thở của hắn rất gần... tay hắn bám vào những gióng sắt. Hình như hắn đang tìm cách mở cửa và cứ theo cử chỉ mà đoán thì rõ ràng là hắn chưa quen lối.

Sớm muộn gì hắn cũng thất vọng, như Lan Việt vừa rồi. Tuy nhiên hắn chưa nản, vẫn cố đưa tay sờ soạng ra ngoài hàng song sắt. Ngọn nến của hắn rung rẩy chao động. Hắn đặt mẩu nến xuống đất, dùng cả người

đẩy vào gióng sắt. Việt liếc nhìn, hoảng hốt thấy cánh tay hắn thò hẳn ra ngoài sờ soạng tìm ổ khóa, và chột nấp nhắm khuỷu tay của Lan. Giật mình Lan kêu lên kinh hãi. Việt hét :

— Giữ chặt lấy tay hắn !

Rồi Việt nhào ra phụ với Lan. Sau hàng song sắt, anh đối diện với một khuôn mặt kinh hoàng, tái nhợt. Nhưng Việt không để ý. Anh phải cấp tốc gỡ Lan ra khỏi bàn tay của hắn.

Nhưng hắn càng nắm chặt hơn, Trong lúc co kéo, gã đàn ông đập nhằm ngọn nến. Ánh lửa tắt ngóm, tối om. Hắn bỗng cất tiếng nói, giọng xúc động :

— Lan ! Phải Lan không ? Cô đến đây làm gì ?

— Thầy Phong !

Lan run rẩy bấm đèn. Bên kia hàng song sắt đứng là thầy Phong... Ba người chụm đầu lại hỏi han bàn bạc một hồi. Thầy nói :

— Mình gặp được nhau đây thật may. Chỉ tiếc ta không nhập bọn được vì cái hàng song sắt ác hại này. Thì giờ cấp bách, chúng ta nên hoạch định ngay một chương trình hành động trước khi chia tay.

Lan và Việt nói cho thầy rõ hai người từ ga xe ngầm lên và hiện Khôi đang còn đứng canh chừng bên dưới trong lúc các thợ mỏ đang chuyển các thùng quặng Quassium lên các toa goòng. Thầy Phong cảm phần :

— Nếu chỗ quặng Quassium này được chuyển tới nơi, cả thế giới này dám biến thành biển lửa... Tôi lần mò xuống đây, cốt tìm phòng truyền tin bí mật của bọn họ, và cũng tìm các cậu luôn, vì nghe nói các cậu đang ẩn nấp đâu đó với cô Lan.

— À, ra họ cũng biết như thế !

Thầy Phong tiếp :

— Mình nên thông cảm cho họ. Dân trên đảo chỉ có một ít người, lại xa với đất liền, nên họ rất dễ bị khủng bố. Họ biết thân phận của họ sẽ ra sao nếu họ dám cưỡng lại mệnh lệnh của Tồ-Chức. Họ cũng không dám trốn hoặc báo cho nhà chức trách vì sợ cả gia đình bị tàn sát. Tên đầu sỏ của tổ chức bí mật này không cho phép ai rời đảo. Bởi vậy, nên họ cũng rất lo cho các cậu.

Việt nói :

— Họ đều biết là hai anh em tôi sang cắm trại trên đảo bằng một chiếc xuồng nhỏ.

— Hiện thời, dân đảo vẫn cố tránh tiếp xúc với các du khách. Còn với hai cậu, họ cho là các chú học trò thơ ngây nên không quan tâm lắm.

Việt cười :

— Mới đầu thì thế thật. Nhưng khi hai anh em tôi nghe được tiếng chuông kêu dưới đáy biển, thì lại khác,

Thầy Phong gật đầu:

— Tôi thành thực khen các cậu đã làm một việc hữu ích. Nếu tôi còn sống, tôi sẽ công khai nói điều ấy với mọi người. Nhưng thôi, bây giờ tôi phải trở về trại để khi họ về không nghi ngờ gì cả. Xuống các cậu giấu đâu?

Lan Việt thuật lại khi giấu xuống ngoài hang và nhờ đó khám phá ra chiếc tàu ngầm.

Thầy phong nói:

— Như vậy càng tiện. Tôi đã lén lấy chiếc lều vải của các cậu để làm một cánh buồm. Tôi cũng làm sẵn một cái máng và cũng giấu sẵn trong hang đó chờ nước triều lên thì dong buồm trốn đi.

— Nếu vậy, thấy có thể cùng đi với chúng tôi.

— Dĩ nhiên rồi. Nhưng trước khi rút lui chúng mình phải hành động đã. Các cậu hãy theo đúng chỉ dẫn của tôi. Mục đích của chúng ta là ngăn cản đừng để chiếc tàu ngầm kia trở ra khơi. Bây giờ đã quá chậm trễ báo cho nhà chức trách ở đất liền biết.

Việt hăng hái.

— Chúng tôi sẵn sàng. Và chắc Khôi cũng đồng ý...

— Được! Vậy, việc trước hết là cậu đưa cô Lan trở xuống hầm mỏ, cứ theo lối cũ đã lên, chứ đừng qua ngã khác mà lạc lối. Cậu nhớ chứ?

— Dạ nhớ. Chúng tôi sẽ gặp Khôi ở một cửa hầm trước sân ga.

— Khá lắm! Song phải hết sức cẩn thận. Những hầm mỏ này đã được khai thác từ thời trung cổ. Tôi là người duy nhất đã khám phá ra nhưng chưa thuộc đủ đường lối thì bị người của tổ chức cầm chân trên đảo. Thôi, hai người trở xuống liền đi, và chờ cho họ bốc hàng xong hãy ra. Rồi tìm trong các hành lang xem có chỗ nào để trạm Kiểm-Soát, và nhớ tránh ngã nào đề biển Nguy hiểm.

— Chúng tôi đã gặp một biển có đề Nguy hiểm.

— Từ giờ hễ gặp biển ấy thì phải tránh, vì đấy là chỗ họ nỏ mìn khai quặng. Còn nếu tìm được trạm kiểm soát thì cứ mạnh dạn mà vào. Lúc tàu hạ rồi sẽ không còn ai trong đó nữa. Trong một góc phòng, các cậu sẽ thấy có một đồng quần áo lặn. Hãy vào nấp kín ở đó và chờ tôi, đừng làm gì cả nếu chưa thấy tôi ra dấu. Bây giờ, chuẩn bị đi. Tôi nghe có tiếng chân bên trên. Nếu tìm được đài truyền tin tôi sẽ đánh điện đi. Cần phải nhớ đây là vấn đề sinh tử của chúng mình. Nếu hành động sai lầm là chết, vì không còn ai giúp mình được cả.

Thầy Phong thò tay ra ngoài song nắm tay Lan. Đoạn thầy quay đi bước những bước dài với cây nến cầm tay.

— Việt kéo Lan đi :

— Thế là tội mình có cơ hội thoát thân rồi.

Lúc hai người xuống tới chân cầu thang, Khôi cau có gắt.

— Làm gì mà lâu thế ? Bọn họ bốc hàng xong đã leo lên xe đi cả rồi ; đèn ngoài sân ga cũng tắt hết, nên đành phải ngồi đây chờ vậy.

Khôi hăng hái trở lại khi được biết những điều do Lan và Việt thuật lại. Sau đó cả ba lần ra ngoài sân ga vắng lặng và tối om để thăm thú từng ngách hầm một. Mỗi lần gặp ngách hầm có đề Nguy hiểm ba người rút lui. Mò mẫm một lúc khá lâu, họ gặp một lối đi khá rộng, dẫn đến một hang động lờm chờm đá nhon, khe vực. Khá sâu phía dưới chân có nước biển sóng sánh.

Hang động này không giống như cái hang ba người đã giấu xương — Nó rộng hơn, trông hoang vu dễ sợ, với những hòn đảo nhỏ bằng đá rải rác nhô lên. Động không tối lắm, vì nước hình như phát quang.

Khôi lia ánh đèn quét một vòng, bắt gặp một ngọn tháp trời trên mặt nước.

— Hình như kia là một ngọn tháp !

Lan nói :

— Đúng rồi, trên tháp có một cái chuông !

Việt bỗng thấy trống ngực đập mạnh, Anh thấp giọng bảo :

— Cái chuông ngân vang dưới đáy biển !

Khôi không kém sức động, làm bầm :

— Đây đúng là tháp chuông thánh đường của phố Hội cổ xưa đã bị chìm sâu dưới nước !

Như vậy tiếng chuông kêu dưới biển đã được khám phá và Khôi Việt đều biết nó được đánh lên để làm gì trong hầm mỏ.

(Còn tiếp)

VƯỜN ĐÀO KẾT NGHĨA

TIẾP TRANG 43

Mai vừa nhai tầm ruột, vừa gặt đầu.

— Quan Công chịu rồi.

Bây giờ Mai không còn thấy xa lạ nữa. Đây là hình ảnh của lớp đệ ngũ Bùi thị Xuân. Mai có thể tìm thấy ở Phương một con Chi dậu dằng, ở

Quỳnh một con Hân lặc xắc và Tứ II, sao thương mến nhiều vậy. Tình thân ái mở rộng, đón mời, Mai thấy mình vui lạ. Tầm ruột và me chua, muối mặn, ớt cay nhưng yêu thương vẫn ngọt, vẫn đậm đà tha thiết dâng tràn.

Phương Vy

Hộp thư Tuổi Hoa

BÀI NHẬN ĐƯỢC :

Nguyễn Thiện. Đặng Trần Minh Minh. Thái Ngọc Linh. Nguyễn Thị Nhung. Lê Vy. Huyền Thy Hòa My. Tuyết Mai (2). Lê Thanh Hà (3). Thu Nhật Thu. Liên Thanh. Phi Vân Ngọc. Hoàng Việt Anh. Thương Trinh Trang. Nguyễn Thị Túy Liên. Dương Đức Tân. Mỹ Lệ Linh. Kim Ngọc. Trần Thị Kim Anh. Quách Hồng Nhạn. Ngô Đình Quý. Nguyệt Thanh. Lê Phát. Nguyễn Thị Kim Anh. Hồ Thị Kim Cúc. Hoài Tín., Phạm Thị Hồng Nhạn, Đặng Văn Phùng. Tuyết Dũng. Hoa Dung, Hà Thu Thủy, Huỳnh Thái (2). Duy Linh, Lan Dạ Thảo, Nguyễn Đức Mỹ. Phi Hùng. Thu Trang. Quang Duy. Thiều Long. Nguyễn Thị Thanh Nhân. Lâm Ngọc Long. Thanh Hà. Nguyệt Thanh. Mĩ Bình Phương. Thiều Sơn. Liên Thanh. Khánh Linh. Thanh Tân. Tuyết. Mai (2). Thanh Thu. Phi Hoàn Thanh. Vũ Thái Nam. Nhĩ (2). Toàn Mẫn. Trần Thị Hiệp. Hà Giang Thủy. Toàn Mẫn. Thiều Hải. Hoài Thảo. Thùy Pétrus Kỳ. Duy Linh. Phan Kim Mai. Thiều Sơn. Lê Thu Cúc. Vi Vu. Trương Kính Minh. Hà Lan Phương. Nguyễn Minh Tâm. Đinh Thị Ánh Nguyệt. Michèle Dạ Linh. Hoàng Ngọc Phan. Thương Đạo (3). Nguyễn Sĩ Tuyết Huệ.

GIA ĐÌNH TUỔI HOA

Trần Thị Ánh Nguyệt. Dương Thị Thủy Tiên. Hà Nguyên Vân, Hà Nguyên Thủy. Bích Vân, Bích Thủy. Phi Vân Ngọc. Trần T. Mỹ Liên. Trần Thị Thái. Cao Đình Hòa. Lam Chuyên và Nguyên Phương. Lê Kim Trí. Thuy Lynh. Phạm Việt Siên. Nguyễn Thị Hương Vân. Thủy Mai. Nguyễn Minh Tâm. Vân Thanh. Thương Hương Phạm Kiều Loan. Trịnh Văn Khiêm: Thảo Nhi. Uyên Miên. Nguyễn Thị Lệ Thu. Huỳnh Thanh Nhung. Võ Thạch, Bùi Thị Quỳnh-Tiên. Nguyễn Thị Diệu Hoàng. Bùi Thị Thủy. Trần Văn Danh. Huỳnh Thị Mỹ Hoàng.

M.V.C.B. — Đã nhận được bài của các Bạn :

Hoàng Linh Vi, Thanh Tâm T3, Hoàng Thanh Vân, Đặng Thị Ngọc Phụng (Mỹ Lệ Linh), Nguyệt Thanh, Trần Trọng Phúc, Hoài Mộng Thiên Thái (4), Quỳnh Phương (2), Hoài Nguyên Hoài, Nguyên Phong (Bn Hồn Thơ), Xuân Bạch Đằng (2), Đức Thủy (2), Trần Phước Khanh (2), Thiên Mẫn, Uyên Thi, Hoàng Diễm Hạnh (2), Mỹ Anh Nga (3), Nguyễn Anh (2), Phi Vân Ngọc, Hồn Thu Thảo (Biển Hòa), Huyền Phương (3), Thu Huyền Ngân (1), Sương Lệ Hà (2), Thương Hoài Châu (3), Ái Ly (2), Mộng Hà, Phương Nhạn, Mĩ Mi, Tố Ngọc Linh Trang (Én Trắng Lê Văn Duyệt) (3), Trần Thị Sương Thanh, Dương Tử (3), Phong Hằng (2), Khoa Huân (3), Hoàng Linh Vi (b.n. Mây Trời) (6), Ninh Thủy, Minh Vân (4), Hoàng Lệ Ngân (2), Hoàng Mộng Thiên Thái, Nhóm Trang (2), Mĩ Linh (2), Trần Quốc Đạt (4), Hồ Thanh Khiêm, Thanh Thu (2), Vũ Uyên (3), Hoàng Dạ Thảo (3), Tường Hạnh (3), Mai Dạ Thảo (2), Khánh Quân (3), Dạ Vĩ Phương (2), Liên Thanh, Kiều Miên (2), Vũ Lệ Ly Quân, Dương Tử, Sương Lệ Hà, Thiều Sơn, Lê Xuân Quân (2), Nghiêm Lệ Hồng (4). Mặc Thu, Võ Đức Biếc (2), Hoàng Thái Dương (3), (B.n. Hoa Đài Nguyên), Đặng Sơn, Trần Đức Thịnh, Hoàng Minh Hùng (b.đ. Nguồn Sống), Thiều Sơn (4), Thiều Long (T.V.Đ Miền Cát Trắng), Huỳnh Thái (3), Mỹ Liên (2), Trần Minh Nhật.

V.T.T.H. — Đã nhận được thi phẩm của các Bạn :

Vương tuyết Linh, Duy Uyên, Đặng văn Nhân, Phi đoàn Thanh (2), Quỳnh my-
Phương (3), Lê dũng Mỹ, Châu quốc Hương, Thi Loan (3), Nguyễn thị Lệ Hương (2),
Dương Xuân Bảo, Nhật Tảo Yên Ba (3), Hoa hương Biền Ngọc, Mộng Thiên Thai (3),
Mai Ly, Phương Vy (2), Nguyễn Xuân (10), Lê văn Trí, Kiều bảo Lâm, Nam Sơn Quốc (3),
Nguyệt Thanh (2), Ánh triều Dương (2), Song Nhận, Linh thế Phong, Lệ Hằng (2),
Hàn Thủy (2), Hoa Hoài Fượng (2), Vạn Từ (2), Sương Lệ Hà, Trần trọng Phúc, Song-
Bát, Trần đức Hùng, Trần Anh Tuấn, Văn Thanh (7), Hồ Thanh Khiêm (2), Hùng Minh (4),
Giỏ Đông, Hà thu Thủy, Tuyết Hoa, Hương thiện Hảo (4), Đan Tâm T.H.T. (5), Vũ Đình (2),
Vũ Chính (2), Quang Thi (4), Hoàng Yên (2), Hoài Hương Giang (2).

Lưu ý : Quyên-Di sẽ điểm thơ mùa Hè vào số 68 hay 69. Xin các bạn
gửi thi-phẩm về càng sớm càng tốt. Cảm ơn.

TIN TỨC TUỔI-HOA

- Một em trong gia đình Tuổi Hoa có nhật được một cây bút máy có
khắc tên **Bà NGUYỄN HỮU LẬP**. Xin mời bà đến tòa Sạn nhận lại
- GDTH Vừa nhận được tin buồn : em **TRẦN THỊ KIM LIÊN** (Đà Lạt)
đã qua đời. Xin chia buồn cùng gia quyến em **LIÊN** và thông báo
tin này cho các em trong Gia đình Tuổi Hoa.

HỘP THƠ QUẢN-LÝ

GHI ƠN ĐỘC GIẢ ỦNG HỘ

- Cô Liên-Hương - Saigon	500 \$ 00
- Bà Lê-văn-Khoái - Chợ-lớn	500 \$ 00
- Ông Nguyễn-văn-Tổng - Vĩnh-Bình	300 \$ 00
- Bà Đặng-thị-Hiền Kbc 4.600	200 \$ 00

TUỔI-HOA ĐÓNG TẬP ĐÃ CÓ :

Giá mua tại Tòa Báo 100 \$ 00.
Ở xa thêm cước phí Bảo Đảm.

BỘ 6



VN EXPRESS

Một hương vị thanh - tao cân bản trên những dầu thơm tinh túy
thượng hảo hạng...

THUỐC ĐÁNH RĂNG
Perlón

GIÁ 7 đồng
Miền Trung và Cao Nguyên T. P. 8